

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)**

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	SỐ TRANG
<b>TỪ CHỮ TÍN TẠO NIỀM TIN - bìa 2 số 15 đực lỗ</b>		
Trang nghi: Tín với khách hàng		
<b>I</b>	<b>Chương I: Tổng quan</b>	<b>20</b>
<b>1</b>	<b>Thông điệp chủ tịch Hội Đồng Quản trị</b>	<b>2</b>
<b>2</b>	<b>Thông tin chung về Công ty</b>	<b>18</b>
2.1	<i>Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi</i>	2
2.2	<i>Lịch sử phát triển: 15 năm Đồng hành - Gắn bó - Cam kết</i>	2
2.3	<i>Nhân sự chủ chốt</i>	4
2.4	<i>Các lĩnh vực hoạt động</i>	2
2.5	<i>Các rủi ro</i>	2
2.6	<i>Mạng lưới hoạt động</i>	2
2.7	<i>Hệ thống giải thưởng</i>	2
2.8	<i>Các chỉ số cơ bản 2014 (KPIs)</i>	2
2.9	<i>Định hướng phát triển</i>	4
Trang nghi: Tín với Cổ đông		
<b>3</b>	<b>Quan hệ cổ đông</b>	<b>4</b>
3.1	<i>Thông tin dành cho cổ đông</i>	2
3.2	<i>Đánh giá hoạt động quan hệ cổ đông năm 2014</i>	1
3.3	<i>Định hướng hoạt động Quan hệ cổ đông năm 2015</i>	1
<b>II</b>	<b>Chương II: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch năm 2015</b>	<b>24</b>
<b>1</b>	<b>Tổng quan nền Kinh tế và TTCK 2014</b>	<b>2</b>
Trang nghi: Tâm của Lãnh đạo		
<b>2</b>	<b>Báo cáo của HĐQT</b>	<b>6</b>
2.1	<i>Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty năm 2014</i>	2
2.2	<i>Đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám Đốc năm 2014</i>	2
2.3	<i>Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2015</i>	2
Trang nghi: Tài của Nhân viên		
<b>3</b>	<b>Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc</b>	<b>11</b>
3.1	<i>HIGHLIGHT: con số &amp; sự kiện ấn tượng năm 2014</i>	2
3.2	<i>Phân tích SWOT</i>	2
3.3	<i>Đánh giá kết quả kinh doanh của BVSC năm 2014</i>	2
3.4	<i>Đánh giá các lĩnh vực hoạt động</i>	2
3.5	<i>Phân tích tình hình tài chính</i>	2
3.6	<i>Những tiến bộ trong năm</i>	1
<b>4</b>	<b>Mục tiêu và cam kết hành động năm 2015</b>	<b>5</b>

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

4.1	Dự báo nền kinh tế và TTCK 2015	2
4.2	Kế hoạch và giải pháp trọng tâm 2015	3
<b>III</b>	<b>Chương III: Quản trị Doanh nghiệp</b>	<b>6</b>
1	Hội đồng quản trị: Các biên bản, nghị quyết họp HĐQT năm 2014	4
2	Ban Kiểm soát	1
3	Giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và Ban Kiểm soát	1
Trang nghỉ: Tâm cho Cộng đồng		
<b>IV</b>	<b>Chương IV: Phát triển bền vững</b>	<b>8</b>
1	Thông điệp của Tổng Giám đốc	1
2	Con số và sự kiện: Hoạt động PTBV tại BVSC năm 2014	2
3	Tổng quan PTBV, hành trình "15 năm đồng hành - gắn bó - cam kết" thông qua các hoạt động PTBV tại BVSC	3
4	Cam kết và mục tiêu hành động	1
5	Một số tiêu chí cơ bản đánh giá PTBV tại BVSC	1
<b>V</b>	<b>Chương V: Báo cáo tài chính</b>	<b>10</b>

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỆM TIN

### CHƯƠNG I – TỔNG QUAN

#### 1. THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Kính gửi Quý Cổ đông, khách hàng và các đối tác của BVSC*

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC), tôi xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành đến Quý Cổ đông, khách hàng và các đối tác đã tin nhiệm và đồng hành cùng BVSC trong năm 2014 cũng như trong suốt chặng đường 15 năm qua.

Năm 2014 đã khép lại với những tín hiệu tích cực từ nền kinh tế và diễn biến thuận lợi của Thị trường chứng khoán (TTCK). Tăng trưởng GDP năm 2014 đạt 5,98%, mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 trở lại đây, lạm phát cũng được Chính phủ kiểm soát ở mức thấp nhất trong vòng 10 năm qua. Trong năm 2014, TTCK Việt Nam đạt mức tăng trưởng khá về điểm số và tạo ra bước nhảy vượt bậc về thanh khoản. Tính chung toàn thị trường giá trị giao dịch bình quân/phiên đạt xấp xỉ 3.000 tỷ đồng, tăng 116% so với năm 2013, bên cạnh đó, chủ trương đẩy mạnh cổ phần hóa các Doanh nghiệp nhà nước cũng như thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.... mở ra các cơ hội kinh doanh cho các CTCK trên thị trường.

Với những điều kiện thị trường như trên, BVSC tiếp tục khẳng định vị thế là Công ty Chứng khoán hàng đầu trên TTCK Việt Nam. Năm 2014 tổng doanh thu của Công ty đạt 305,82 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 131,64 tỷ đồng, tăng lần lượt 54,45 % và 46,27% so với kế hoạch được Đại hội cổ đông thông qua. Với kết quả này, thu nhập trên cổ phiếu (EPS) của Công ty đạt 1.822 đồng, tăng 53,36% so với năm 2013 và là một trong top 5 Công ty chứng khoán có hệ số EPS cao nhất trên thị trường. Trong năm 2014, thị phần giao dịch của BVSC tại các sở đạt mức tăng trưởng cao so với năm 2013 và BVSC tiếp tục giữ vững vị thế trong TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại HNX và HSX, giữ vị trí số 1 về giao dịch trái phiếu tại HSX, đồng thời được vinh danh là 1 trong 6 công ty chứng khoán tiêu biểu HNX. BVSC cũng được bình chọn nằm trong TOP 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất HNX 2014, được vinh danh là Tổ chức tư vấn cổ phần hóa tiêu biểu nhất tại diễn đàn M&A Việt Nam thường niên 2014.

Bước sang năm 2015, Chính phủ có các định hướng và giải pháp trong việc tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, tiếp tục tái cơ cấu nền kinh tế, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp, thúc đẩy sự phát triển của thị trường Chứng khoán. Trên nền tảng những thành quả đã đạt được trong năm 2014, năm 2015, BVSC sẽ tiếp tục đầu tư và phát triển theo hướng tập trung nguồn lực cho hoạt động môi giới, hoạt động tự doanh tiếp tục triển khai trên quan điểm hiệu quả không chỉ để đạt được hiệu quả cao mà còn bảo toàn vốn của cổ đông, tập trung mở rộng mạng lưới kinh doanh, tiếp tục đầu tư và

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đẩy mạnh các hoạt động tư vấn cổ phần hóa, tư vấn M&A, tư vấn tài chính doanh nghiệp vốn là thế mạnh của BVSC..... để tiếp tục **Tạo niềm TIN** cho khách hàng, cổ đông, đối tác, cán bộ nhân viên của Công ty **Từ chữ TÍN** trong từng hoạt động của mình.

Năm 2015, với niềm tin và sự quyết tâm cao của toàn bộ đội ngũ Lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty trên cơ sở phát huy nền tảng vững chắc được hình thành trong 15 năm qua, với sự tin tưởng và đồng hành của các Quý cổ đông và khách hàng, tôi tin tưởng rằng Công ty sẽ thực hiện thành công các mục tiêu ĐHCĐ thường niên năm 2015 giao, tiếp tục phát triển ổn định, bền vững và xứng đáng với lòng tin của Quý cổ đông và khách hàng.



**Nguyễn Đức Tuấn**

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### 2. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

#### 2.1. *Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi*

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) là công ty chứng khoán hàng đầu và uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam, chuyên cung cấp các dịch vụ tài chính và đầu tư chuyên nghiệp cho các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân, các quỹ và ngân hàng đầu tư danh tiếng trong nước và nước ngoài.

Được thành lập từ năm 1999 với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt), trực thuộc Bộ Tài chính, BVSC kế thừa thương hiệu uy tín và thế mạnh tài chính của một Tập đoàn tài chính bảo hiểm hàng đầu Việt Nam.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 01/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 26/11/1999
- Vốn điều lệ: 722.339.370.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 1,341,205,921,867 đồng.
- Địa chỉ: Số 8 Lê Thái Tổ - Hoàn Kiếm – Hà Nội.
- Điện thoại: 04.39288080. ; Fax: 04.39289888.
- Website: [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn)
- Mã cổ phiếu: BVS, được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

#### **TÂM NHÌN**

- Giữ vững vị trí là Công ty chứng khoán hàng đầu, mang đến những dịch vụ tốt nhất cho khách hàng và sự hài lòng nhất cho cổ đông;
- Tạo môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp và hiệu quả nhất cho đội ngũ cán bộ nhân viên của Công ty;
- Tạo điều kiện cho cán bộ chủ động phát huy tối đa năng lực và khả năng sáng tạo trong công việc.

#### **SỨ MỆNH**

Trao “Niềm tin vững chắc” cho Nhà đầu tư, Doanh nghiệp bằng “Cam kết vững bền”.

#### **GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

- Uy tín là tài sản quan trọng nhất của Công ty;

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- Đạo đức nghề nghiệp là phẩm chất quan trọng nhất của nhân viên;
- Tuân thủ và kiểm soát rủi ro;
- Phục vụ khách hàng tốt nhất để phát triển;

### 2.2. *Lịch sử phát triển: 15 NĂM: ĐỒNG HÀNH – GẮN BÓ – CAM KẾT*

<b>1999</b>	Chính thức được thành lập với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam, nay là Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt, trực thuộc Bộ Tài chính.
<b>2000</b>	Thành lập Chi nhánh và khai trương phòng Giao dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh.
<b>2005</b>	Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xây dựng và phát triển TTCK Việt Nam giai đoạn 2000-2005.
<b>2006</b>	Cổ phiếu BVSC (Mã CK: BVS) chính thức niêm yết trên Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nay là Sở GDCK Hà Nội (HNX). Tăng vốn điều lệ từ 49,45 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng.
<b>2008</b>	Tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng. Khai trương Trụ sở chính và sân giao dịch mới tại số 8, Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm – Hà Nội. Khai trương phòng Giao dịch số 1 tại 94 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
<b>2009</b>	Tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ đồng lên 722,3 tỷ đồng Khai trương phòng Giao dịch 146 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, TpHCM Kỷ niệm 10 năm ngày thành lập Công ty
<b>2010</b>	Thay đổi logo và hệ thống nhận diện thương hiệu mới. Chuyển trụ sở Chi nhánh về địa chỉ 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh đồng thời thành lập phòng Giao dịch 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp HCM
<b>2011</b>	Khai trương phòng Giao dịch Mỹ Đình tại số 8 Nguyễn Cơ Thạch – Từ Liêm – Hà Nội
<b>2012</b>	Cổ phiếu BVS được lựa chọn nằm trong bộ chỉ số HNX 30 – IDX Nhận bằng khen của Chủ tịch UBCKNN vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động của thị trường trái phiếu thứ cấp năm 2012.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

<b>2013</b>	<p>TOP 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch tiêu biểu HNX 2013</p> <p>Là Thành viên tiêu biểu HNX 2013</p> <p>TOP 30 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2013</p> <p>Top 10 thành viên giao dịch trái phiếu Chính phủ 2013</p>
<b>2014</b>	<p>TOP 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất HNX 2014</p> <p>Là Thành viên tiêu biểu HNX 2014</p> <p>TOP 10 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2014</p> <p>Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về những đóng góp, xây dựng và phát triển TTCK giai đoạn 2009 – 2014</p> <p>Kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Công ty</p>
<b>2015</b>	Thành lập Phòng Giao dịch 233 Đồng Khởi tại Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### 2.3. Nhân sự chủ chốt HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### **Ông NGUYỄN ĐỨC TUẤN** **Chủ tịch HĐQT**



Ông Nguyễn Đức Tuấn được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị BVSC trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 26/4/2013.




Ông Tuấn là cử nhân Kinh tế, đại học Odessa – Liên Xô (cũ), Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Đại học Quốc gia Hà Nội phối hợp với Đại học Pacific Western (Hoa Kỳ). Ông Tuấn hiện là Thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt. Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - bảo hiểm và từng đảm nhiệm các chức vụ quan trọng như Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ, Giám đốc Công ty Bảo hiểm Nhân Thọ Hà Nội... Ông Tuấn đã có nhiều đóng góp vào sự thành công của Tập đoàn Bảo Việt nói chung và Bảo Việt Nhân thọ nói riêng. Tại BVSC, với tư cách là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ông Nguyễn Đức Tuấn đã đưa ra những định hướng chiến lược quan trọng trong tổ chức và hoạt động của Công ty.

#### **Ông LÊ HẢI PHONG**


Ông Lê Hải Phong hiện đang là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị BVSC. Với gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh





TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

<p><b>Phó Chủ tịch HĐQT</b></p> 	<p>vực tài chính bảo hiểm và đã từng đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng tại Tập đoàn Bảo Việt như Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Tài chính Tập đoàn Bảo Việt... Ông Lê Hải Phong đã có những đóng góp quan trọng trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh của BVSC.</p>
<p><b>Ông LÊ VĂN BÌNH</b> <b>Thành viên HĐQT</b></p> 	<p>Ông Lê Văn Bình là Thạc sỹ Quản trị kinh doanh với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Ông có nhiều năm giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, nay là Tập đoàn Bảo Việt và là Giám đốc kiểm toán nội bộ Tập đoàn. Ông Lê Văn Bình là thành viên HĐQT BVSC liên tục trong hơn 10 năm và có nhiều đóng góp trong quá trình hình thành và phát triển của BVSC.</p>
<p><b>Ông TRƯƠNG NGỌC LÂN</b> <b>Thành viên HĐQT</b></p> 	<p>Ông Trương Ngọc Lân là cử nhân Tài chính doanh nghiệp Đại học Tài chính kế toán, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Chương trình đạo tạo liên kết giữa Pacific Western University, USA và Đại học Quốc Gia Hà Nội. Ông Lân hiện đang giữ chức vụ Trưởng ban Đầu tư Dự án của Tập đoàn Bảo Việt. Ngoài ra, Ông Lân hiện là thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần tập đoàn CMC, Công ty cổ phần công viên nước Hồ Tây, Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long Việt và Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Vosco). Ông Lân được bầu là thành viên Hội đồng quản trị BVSC tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/4/2013.</p>
<p><b>Ông NHỮ ĐÌNH HÒA</b> <b>Thành viên HĐQT kiêm</b> <b>Tổng Giám đốc</b></p>	<p>Ông Nhữ Đình Hòa là một trong những người đầu tiên đặt nền móng xây dựng và thành lập Công ty từ năm 1999. Với bề dày gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm và chứng khoán, Ông Nhữ Đình Hòa từng giữ các vị trí chủ chốt tại BVSC như Trưởng phòng Giao dịch, Trưởng phòng Tư vấn, Phó Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc</p>

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

	Công ty. Ông Hòa tốt nghiệp chương trình Thạc sỹ Kế toán, Đại học Tổng hợp Hawaii, Hoa Kỳ.
---	--

### BAN ĐIỀU HÀNH

<p><b>Ông NHỮ ĐÌNH HÒA</b> <i>Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</i></p> 	Vui lòng tham khảo thông tin về Hội đồng quản trị
<p><b>Ông VÕ HỮU TUẤN</b> <i>Phó Tổng Giám đốc Kiêm Giám đốc Chi nhánh TP HCM</i></p> 	Ông Võ Hữu Tuấn gia nhập BVSC từ năm 2000 sau khi tốt nghiệp Đại học Sydney (UTS), Australia chuyên ngành Tài chính ngân hàng. Tại BVSC, Ông Tuấn từng đảm nhiệm các chức vụ Trưởng phòng Giao dịch, Phó Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Hiện nay, với cương vị Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh, Ông giữ vai trò chủ chốt trong việc hoạch định và triển khai hoạt động kinh doanh của BVSC tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Bên cạnh đó, ông Tuấn còn là Thành viên HĐQT Công ty CP Dược phẩm IMEXFARM và công ty CP công nghiệp khoáng sản Bình Thuận (KSA). Ông đã hoàn thành học vị Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng của trường Đại học Applied Sciences, Northwestern, Thụy Sĩ.

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

**Bà NGUYỄN THỊ  
THANH THỦY**

*Phó Tổng Giám*



*đốc*

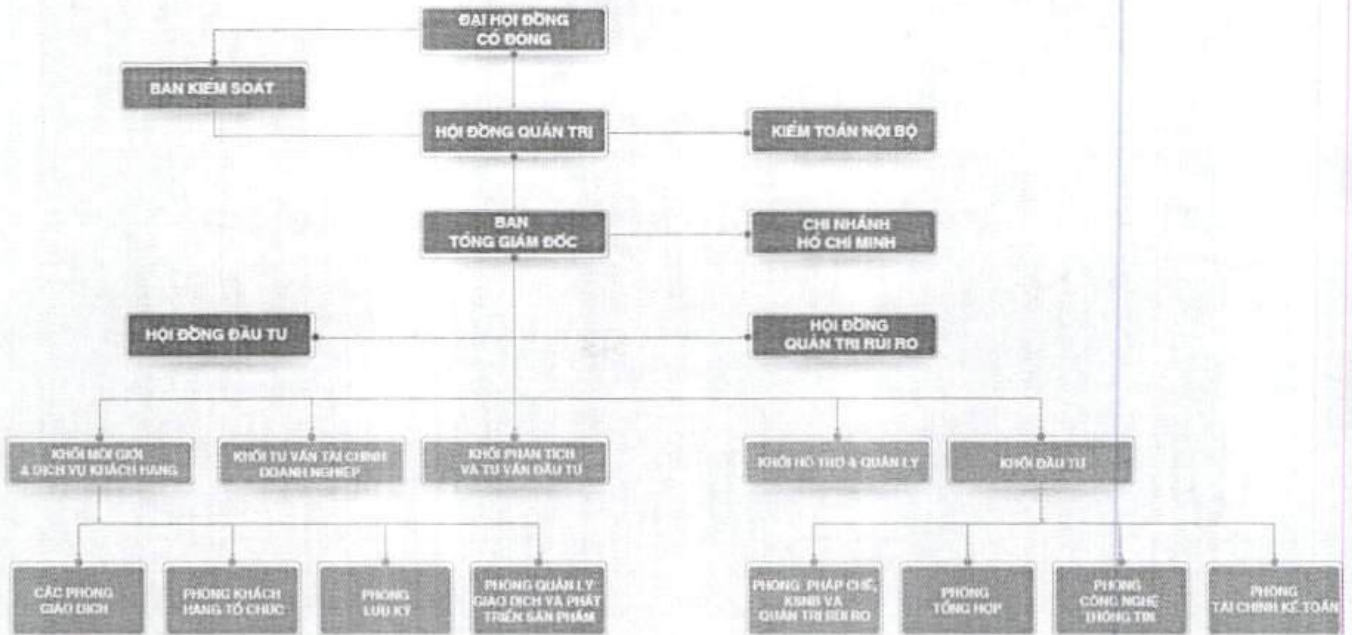
Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy là Thạc sỹ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng, gia nhập BVSC từ tháng 5/2000 và là một trong những lớp cán bộ đầu tiên đặt nền móng xây dựng Công ty. Với bề dày gần 15 năm gắn bó và phát triển cùng BVSC, bà đã đảm nhận vị trí quản lý nhiều mảng kinh doanh quan trọng của Công ty như: Trưởng phòng Giao Dịch và Trưởng phòng Tư Vấn. Cùng với kinh nghiệm sâu sắc về lĩnh vực chứng khoán, bà đã có nhiều đóng góp cho việc nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng quan hệ khách hàng của BVSC trong hoạt động môi giới cũng như trực tiếp tham gia và chỉ đạo thực hiện thành công nhiều thương vụ mua bán và sáp nhập doanh nghiệp (M&A), tư vấn tài chính phát hành và niêm yết cho các Doanh nghiệp lớn tại Việt Nam.

### **Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban Điều hành: (cập nhật ngày 17/03/2015)**

- a) Ông Nhữ Đình Hòa: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty - nắm giữ 0,15% Vốn Điều lệ.
- b) Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy: Phó Tổng Giám đốc Công ty - nắm giữ 0,006% Vốn Điều lệ.
- c) Ông Võ Hữu Tuấn: Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh - nắm giữ 0,023% Vốn Điều lệ.

# TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



### 2.4. Các lĩnh vực hoạt động

#### Dịch vụ Môi giới chứng khoán

##### Môi giới khách hàng cá nhân

Là Công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập tại Việt Nam, trong hơn 15 năm hình thành và phát triển, BVSC luôn giữ vững vị thế là một trong những Công ty chứng khoán uy tín hàng đầu trên thị trường. Hiện có trên 45 ngàn khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại BVSC. Công ty luôn là công ty chứng khoán có thị phần môi giới Trái phiếu lớn nhất; đồng thời liên tục nằm trong TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới CP&CCQ lớn nhất trên thị trường.

##### Môi giới khách hàng tổ chức

Trong nhiều năm qua BVSC là đối tác tin cậy của các tổ chức tài chính chuyên nghiệp trong và ngoài nước như Merrill Lynch, UBS, JP Morgan, NOMURA, Dragon Capital, Vina Capital, East Spring....

Với cam kết lấy khách hàng làm trọng tâm trong chiến lược phát triển của mình, BVSC đã và đang thực hiện đầu tư đồng bộ về công nghệ thông tin, nguồn nhân lực, nghiên cứu phát triển sản

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

phẩm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu đầu của các tổ chức.

### **Lưu ký**

BVSC cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán cho người đầu tư bao gồm ký gửi chứng khoán, thực hiện quyền, chuyển khoản, cầm cố chứng khoán, cho tặng, thừa kế chứng khoán cũng như các giao dịch chứng khoán lô lẻ. Dịch vụ lưu ký do BVSC cung cấp được thực hiện một cách nhanh chóng, thuận tiện và cẩn trọng trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của UBCKNN và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).

### **Hoạt động Tự doanh**

BVSC sử dụng nguồn vốn của mình thực hiện đầu tư vì mục tiêu lợi nhuận. BVSC thực hiện hoạt động tự doanh trên cơ sở tuân thủ triệt để nguyên tắc không xung đột với lợi ích của khách hàng.

### **Dịch vụ Tư vấn doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư**

Là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, BVSC cung cấp cho khách hàng các sản phẩm và dịch vụ bao gồm Dịch vụ thị trường vốn; Dịch vụ thị trường nợ; Tái cấu trúc, Mua bán và Sáp nhập doanh nghiệp (M&A) và các nghiệp vụ tư vấn tài chính khác.

Hoạt động Ngân hàng Đầu tư của BVSC với hệ thống sản phẩm và dịch vụ đa dạng luôn mang đến cho khách hàng những dịch vụ tài chính tốt nhất. Với phương châm "Chất lượng - Tiến độ - Hiệu quả", và Mục tiêu "Tối đa hóa lợi ích của khách hàng", các chuyên gia của BVSC luôn cố gắng đáp ứng tối đa yêu cầu cho từng nhóm đối tượng khách hàng.

### **Hoạt động Phân tích và Tư vấn đầu tư**

Với đội ngũ chuyên gia phân tích có trình độ chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm, nhạy bén và thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, hoạt động Phân tích và Tư vấn đầu tư của BVSC những năm qua được đánh giá cao không chỉ ở tính đa dạng của các sản phẩm phân tích mà còn là chất lượng sản phẩm đáp ứng được nhu cầu của khách hàng đầu tư, thể hiện ở tính chính xác, khách quan và cập nhật.

Hiện nay, BVSC cung cấp một chuỗi các sản phẩm phân tích khá đa dạng và toàn diện từ các sản phẩm phân tích vĩ mô, nhận định thị trường, báo cáo trái phiếu, báo cáo chiến lược đầu tư, phân tích ngành và doanh nghiệp.....Đặc biệt, các sản phẩm phân tích tư vấn đầu tư theo danh mục của BVSC luôn được các Nhà đầu tư đón nhận và đánh giá cao về chất lượng sản phẩm.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### 2.5. Các rủi ro

Có 6 rủi ro chính được nhận diện và quản trị bao gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro danh tiếng và rủi ro pháp lý.

#### 1) Rủi ro tín dụng

Đây là rủi ro được nhận diện có nguyên nhân gây ra những tổn thất/thiệt hại nếu đối tác của BVSC không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, chi trả hoặc thực hiện những nghĩa vụ này chậm so với thời gian đã quy định. Tại BVSC, rủi ro tín dụng có khả năng gây ảnh hưởng tới các hoạt động: đầu tư tiền gửi có kỳ hạn, đầu tư trái phiếu và hoạt động giao dịch ký quỹ.

Để phòng ngừa, đối với hoạt động *tiền gửi có kỳ hạn*, BVSC tuân thủ nguyên tắc hạn mức tín dụng gửi tiền theo chính sách và hạn mức Tập đoàn Bảo Việt. Ngoài ra, BVSC chỉ thực hiện gửi tiền tại các ngân hàng được xếp hạng tín dụng tốt.

Đối với hoạt động *đầu tư trái phiếu* bao gồm cả trái phiếu Chính phủ và trái phiếu Doanh nghiệp, BVSC thực hiện quản trị rủi ro trên nguyên tắc tuân thủ các hạn mức đầu tư do Hội đồng quản trị quy định. Mỗi quyết định đầu tư đều được đưa ra sau khi thực hiện đánh giá cẩn trọng và kỹ lưỡng về mức độ tín nhiệm và rủi ro về khả năng thanh toán của Tổ chức phát hành. Đối với trái phiếu doanh nghiệp, ngoài đánh giá về khả năng và tín nhiệm về tài chính, trái phiếu doanh nghiệp được đảm bảo bằng tài sản bảo đảm và công ty đã có chính sách cụ thể về việc xử lý tài sản đảm bảo trong trường hợp phải đối diện với rủi ro thanh toán của Tổ chức phát hành (trái chủ).

Đối với hoạt động *giao dịch ký quỹ*, Công ty tiếp tục duy trì các chính sách quản trị đã được chứng minh là hiệu quả sau một thời gian dài áp dụng. Đó là:

- Đánh giá tín nhiệm và xếp loại khách hàng để cấp hạn mức ký quỹ phù hợp với khả năng tài chính, tài sản ký quỹ của khách hàng.
- Lựa chọn Danh mục chứng khoán được vay ký quỹ tuân thủ Quyết định 637/2011/QĐ-UBCK ngày 30/08/2011 của UBCKNN về Giao dịch ký quỹ và danh sách các cổ phiếu được giao dịch ký quỹ theo thông báo của UBCKNN và các Sở Giao dịch chứng khoán.
- Xây dựng bộ tỷ lệ ký quỹ an toàn và tuân thủ công tác gọi bổ sung ký quỹ.

#### 2) Rủi ro thanh khoản

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi BVSC không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi các công cụ tài chính thành tiền mặt với mức giá hợp lý trong ngắn hạn do thiếu hụt thanh khoản trên thị trường hay thiếu tài sản để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán, chi trả cho khách hàng.

Với BVSC thì đây là rủi ro được đánh giá ở mức độ rất thấp do Công ty thực hiện việc quản lý tách bạch tiền gửi của nhà đầu tư. Nếu tiêu chí An toàn tài chính là một phong vũ biểu cho khả năng thanh khoản của Công ty chứng khoán thì tại BVSC trong năm 2014, tỷ lệ này đạt mức 773%, vượt xa tỷ lệ quy định của UBCK là 180%.

### 3) Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản hay trách nhiệm của BVSC theo chiều hướng bất lợi. Rủi ro thị trường xuất phát từ những khoản đầu tư mà lợi nhuận từ khoản đầu tư đó không được như kỳ vọng ban đầu do những biến động của thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm rủi ro liên quan đến biến động về giá cổ phiếu, lãi suất tiền gửi.

#### a) Rủi ro giá cổ phiếu

Rủi ro này ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả kinh doanh của Công ty thông qua việc trích lập dự phòng danh mục đầu tư cổ phiếu. Bên cạnh tuân thủ chặt chẽ theo hạn mức đầu tư thì Công ty còn chú trọng vào phân tích các yếu tố cơ bản và kỹ thuật khác khi lựa chọn cổ phiếu đầu tư.

Công cụ đánh giá rủi ro mà BVSC sử dụng là phân tích kịch bản (scenario analysis). Bằng việc đưa ra các kịch bản điều kiện thị trường khác nhau, danh mục đầu tư cổ phiếu được đánh giá, lượng hóa những mức độ của rủi ro thị trường cũng như sự tác động của những rủi ro này tới kết quả kinh doanh của công ty một cách chủ động định kỳ.

#### b) Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro được nhận diện có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động đầu tư tiền gửi có kỳ hạn và đầu tư trái phiếu của BVSC. Với đầu tư trái phiếu, rủi ro lãi suất được đánh giá ở mức thấp do trái phiếu của Công ty được nắm giữ tới khi đáo hạn. Với đầu tư tiền gửi, để nhằm giảm tác động của biến động lãi suất lên danh mục tiền gửi thì trong năm 2013 Công ty đã chủ động cơ cấu lại thời hạn tiền gửi cho các khoản đầu tư này. Kết quả là năm 2013, công ty không gặp phải sự kiện rủi ro lãi suất nào có ảnh hưởng tới kế hoạch cũng như kết quả đầu tư.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### 4) **Rủi ro hoạt động**

Rủi ro hoạt động là rủi ro gây ra tổn thất có nguyên nhân từ quy trình, hệ thống hay nhân viên trong nội bộ Công ty vận hành không đúng, cố tình làm sai hoặc do các nguyên nhân khách quan từ bên ngoài đem lại.

Tại BVSC, rủi ro hoạt động được đánh giá ở mức độ thấp và được quản trị theo 4 loại rủi ro bao gồm rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính; rủi ro con người; rủi ro quy trình/thủ tục và rủi ro hệ thống công nghệ.

#### a) *Rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính*

Đây là rủi ro phát sinh từ lập báo cáo tài chính sai và chậm trễ trong việc gửi báo cáo tới Ban lãnh đạo công ty, cơ quan quản lý Nhà nước hay công bố thông tin ra bên ngoài... Là một công ty đại chúng, BVSC có ý thức trách nhiệm và hành động để các báo cáo tài chính luôn được công bố kịp thời, đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong thông tin cung cấp.

Ngoài việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong 4 công ty kiểm toán lớn, uy tín hàng đầu tại Việt Nam, Công ty còn đưa ra quy định về thời gian lập báo cáo, tổ chức hậu kiểm báo cáo thông qua hoạt động kiểm soát nội bộ đảm bảo tính tuân thủ với các quy định pháp luật, quy chế nội bộ cũng như các chế độ tài chính - kế toán tại BVSC. Công ty đã áp dụng công nghệ thông tin, sử dụng và phát huy hiệu quả hệ thống phần mềm lõi chứng khoán (FLEX); phần mềm kế toán để lập các báo cáo, hạn chế sai sót thủ công và đảm bảo tính kịp thời.

#### b) *Rủi ro con người*

Rủi ro này tại BVSC được đánh giá là ở mức thấp do Công ty đã có một quá trình hoạt động lâu dài và xây dựng được một quy trình đồng bộ từ khâu tuyển chọn – đào tạo – huấn luyện và kiểm soát đánh giá công việc chặt chẽ. Bên cạnh đó, từ năm 2008 Công ty đã xây dựng và ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp tuân thủ theo chuẩn mực quy định tại Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp mẫu do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán ban hành. Do đó, cán bộ làm việc tại BVSC ngoài việc phải đáp ứng yêu cầu cao về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc thì việc tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp được ưu tiên hàng đầu.

#### c) *Rủi ro quy trình/ thủ tục*

Rủi ro quy trình/ thủ tục là một trong những rủi ro mà công ty phải thường xuyên đối mặt trong quá trình hoạt động. Nhận diện rủi ro này nên khi bắt đầu triển khai bất kỳ một hoạt động mới nào, BVSC luôn ban hành quy trình hướng dẫn tác nghiệp, xây dựng hệ thống công nghệ hỗ



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

trợ và đào tạo nhân sự vận hành đúng theo quy trình đề ra. Song song với hoạt động của khối nghiệp vụ, bộ phận Kiểm soát nội bộ của công ty tổ chức các cuộc rà soát, kiểm tra tuân thủ định kỳ để đảm bảo tính đúng đắn, sự phù hợp và hiệu quả của quy trình với thực tiễn công việc, đồng thời phân tích khả năng xảy ra rủi ro từ đó có thể hoàn thiện quy trình tốt hơn, phù hợp với các quy định của Pháp luật và quy chế, chính sách của Công ty.

### *d) Rủi ro hệ thống công nghệ*

Rủi ro hệ thống công nghệ là một trong những rủi ro lớn mà các công ty chứng khoán nói chung đều phải đối diện. Tại BVSC, rủi ro này được đánh giá ở mức độ trung bình thấp bởi được quản trị qua những chính sách cụ thể như quy trình vận hành hệ thống và xử lý sự cố. Thêm vào đó, BVSC còn xây dựng hệ thống dự phòng, đảm bảo tính liên tục và thông suốt 24h/7 ngày của hệ thống. Hệ thống máy chủ, cơ sở dữ liệu của BVSC được đặt tại trung tâm dữ liệu của Tập đoàn Bảo Việt, đạt chuẩn TIER2 của quốc tế. Ngoài ra, định kỳ công ty thực hiện đánh giá các sự kiện để phân tích, dự đoán các rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, từ đó có phương án quản trị rủi ro những tiềm ẩn đó.

Ở cấp độ là người sử dụng các phần mềm nghiệp vụ, công ty ban hành chính sách phân quyền chặt chẽ và phù hợp theo nhiệm vụ của từng phòng, cá nhân sử dụng với mục tiêu giảm thiểu các rủi ro gây nên bởi sai sót trong tác nghiệp hoặc vượt quyền sử dụng một cách vô tình hoặc cố ý.

### **5. Rủi ro danh tiếng**

Rủi ro danh tiếng là rủi ro xảy ra khi Công ty gặp phải những tác động bên ngoài hoặc bên trong gây tổn hại đến hình ảnh, thương hiệu. Rủi ro danh tiếng được đánh giá ở mức độ thấp tại BVSC. Mặc dù vậy, Công ty luôn chủ động trong việc phòng ngừa rủi ro này thông qua việc không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, hoàn thiện bộ máy tổ chức, môi trường làm việc chuyên nghiệp, xây dựng mối quan hệ tốt với khách hàng, cổ đông và đối tác. Công ty xây dựng chiến lược phát triển bền vững như một cách thức phòng ngừa những rủi ro tiềm ẩn cho danh tiếng của Công ty.

### **6. Rủi ro pháp lý**

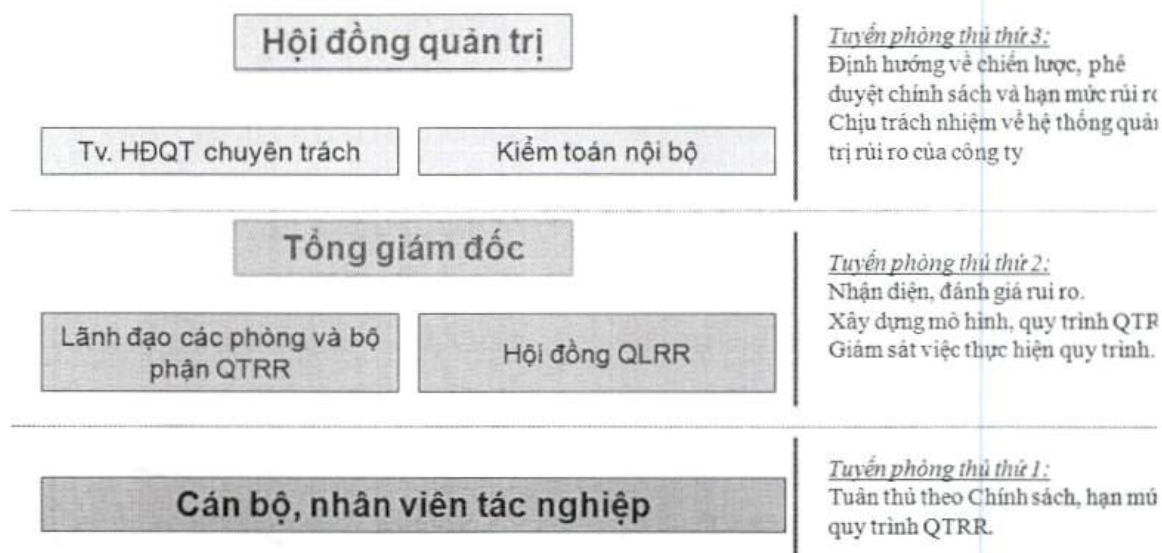
Rủi ro pháp lý được nhận diện là rủi ro phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, và từ việc hủy bỏ hợp đồng do hợp đồng bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản hoặc chưa hoàn thiện các tiêu chuẩn, hoặc do các nguyên nhân khác.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Rủi ro pháp lý tại BVSC được đánh giá ở mức độ trung bình thấp. BVSC triển khai công tác kiểm soát rủi ro pháp lý được thực hiện đồng bộ từ việc cơ cấu tổ chức khoa học, phân quyền và trách nhiệm rõ ràng từ vị trí từ lãnh đạo cấp cao tới các vị trí cấp trung và cấp nhân viên thực hiện. Công ty đã thành lập Phòng Pháp chế với nhân sự có bằng cấp luật sư thực hiện chức năng tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ.

Mọi quy trình hướng dẫn tác nghiệp nội bộ trong công ty hay các hợp đồng/thỏa thuận với khách hàng, đối tác đều được Phòng Pháp chế xem xét để đảm bảo tính tuân thủ pháp luật hiện hành nhằm giảm thiểu rủi ro pháp lý khi thực hiện. Ngoài ra, Phòng Pháp chế còn thực hiện công tác cập nhật văn bản pháp luật thường xuyên với mục đích đảm bảo kiến thức pháp luật được truyền tải tới từng thành viên trong công ty, từ đó mọi thành viên có nhận thức và ý thức hơn về tuân thủ pháp luật trong các hoạt động thường ngày.

**Hệ thống QTRR tại BVSC được tóm lược như mô hình sau:**



**Với 3 tuyến phòng thủ, công tác QTRR được thực thi cẩn trọng và thống nhất.**

### 2.6 Mạng lưới hoạt động

#### HỘI SỞ

Địa chỉ: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3.928 8080

Fax: (84-4) 3.928 9888

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Email: [info-bvsc@baoviet.com.vn](mailto:info-bvsc@baoviet.com.vn)

Website: [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn)

### **CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà Tập đoàn Báo Việt, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-8) 3.914 6888

Fax: (84-8) 3.914 7999

Email: [info.hcm@baoviet.com.vn](mailto:info.hcm@baoviet.com.vn)

### **PHÒNG GIAO DỊCH HỘI SỞ**

Địa chỉ: Tầng 1, Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84-4) 3.928 8080 / Ext 804

Fax: (84-4) 3.9288999

### **PHÒNG GIAO DỊCH SỐ 1**

Địa chỉ: 94 Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84-4) 3.928 9950

Fax: (84-4) 3.943 3012

### **PHÒNG GIAO DỊCH MỸ ĐÌNH**

Địa chỉ: Số 8, Nguyễn Cơ Thạch, Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (84-4) 3.763 3690

Fax: (84-4) 3.763 3692

### **PHÒNG GIAO DỊCH CHI NHÁNH**

Địa chỉ: 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Tel: (84-8) 3.821 8564 / Ext 320 - 327

Fax: (84-8) 3.821 8566 / 3.914 1435

Email: [Brokerage.hcm@baoviet.com.vn](mailto:Brokerage.hcm@baoviet.com.vn)

### **PHÒNG GIAO DỊCH 146 NGUYỄN VĂN CỬ**

Địa chỉ: 146 Nguyễn Văn Cừ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3.837 7799

Fax:(84-8) 3.837 1100

### **PHÒNG GIAO DỊCH 233 ĐỒNG KHỞI**

Địa chỉ: Lầu 1, 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3.914 6888

Fax:(84-8) 3.914 7478

### **2.7 Hệ thống giải thưởng**



*Chứng nhận Công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam*

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

	<p><i>Nhận giải thưởng “Công ty tư vấn tốt nhất Việt Nam 2008” do FINANCE ASIA bình chọn</i></p>
	<p><i>Là thành viên HNX tiêu biểu trong 2 năm liên tiếp 2013-2014</i></p>
	<p><i>TOP 30 DNNY minh bạch tiêu biểu tại HNX trong 2 năm liên tiếp 2013 - 2014</i></p>
	<p><i>Nhà tư vấn M&amp;A tiêu biểu nhất giai đoạn 2009 – 2014 Tổ chức Tư vấn cổ phần hóa tiêu biểu nhất 2014</i></p>
	<p><i>Thương hiệu Chứng khoán uy tín 3 năm liên tiếp 2008, 2009 &amp; 2010</i></p>
	<p><i>TOP 50 nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam năm 2013</i></p>
	<p><i>Thương hiệu mạnh Việt Nam 2013, 2014</i></p>

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### 2.8 Các chỉ số cơ bản (KPIs)

Bảng 1: Các chỉ số tài chính cơ bản (KPIs)

(ĐVT: tỷ đồng)

I. CHỈ TIÊU CƠ BẢN		2010	2011	2012	2013	2014
1	Tổng doanh thu	239,381,117,430	195,797,647,103	208,669,756,466	207,350,609,633	305,343,799,112
	- Doanh thu môi giới	64,730,370,056	33,707,975,488	48,803,171,620	44,720,895,335	108,679,704,730
	- Doanh thu tư vấn và bảo lãnh phát hành	12,975,332,255	8,036,208,302	5,243,683,338	7,923,037,641	5,615,873,939
	- Doanh thu tự doanh	120,063,036,860	103,804,768,218	54,729,249,587	50,138,398,752	61,025,574,026
	- Doanh thu từ các nghiệp vụ khác (*)	41,612,378,259	50,248,695,095	99,893,651,921	104,568,277,905	130,022,646,417
2	Lợi nhuận trước thuế	(90,793,412,328)	(99,660,426,027)	77,318,185,142	85,817,719,866	131,642,224,052
3	Lợi nhuận sau thuế	(90,793,412,328)	(99,660,426,027)	77,318,185,142	85,817,719,866	131,642,224,052
4	Tổng tài sản	1,619,586,695,066	1,357,844,816,582	1,534,858,360,507	1,792,694,852,348	1,883,734,671,165
5	Nguồn vốn chủ sở hữu	1,147,973,441,959	1,048,313,015,932	1,125,631,201,074	1,212,053,905,365	1,341,205,921,867
<b>II. CHỈ TIÊU ĐẶC THÙ</b>						
1	Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng		373%	453%	553%	773%
2	Hệ số thanh toán hiện hành (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	2.11	3.57	3.04	2.83	3.112065299
3	Hệ số thanh toán tức thời (Tiền & các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	0.62	1.74	1.46	0.92	1.31
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(1,259)	(1,382)	1,071	1,188	1,822

### 2.9 Định hướng phát triển giai đoạn 2015 – 2020

#### 2.9.1 Phân tích SWOT

- Cơ hội:

+ BVSC nhận diện tiềm năng thị trường chứng khoán còn tiếp tục phát triển tạo cơ hội tăng thanh khoản thị trường.

+ Theo lộ trình phát triển của UBCKNN, TTCK phái sinh dự kiến sẽ chính thức ra đời vào năm 2016 sẽ mở ra những cơ hội kinh doanh cho các CTCK.

- Thách thức:

+ Kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn những khó khăn sẽ ảnh hưởng tới TTCK.

+ Cạnh tranh gay gắt giữa các CTCK trong nước, sự xuất hiện của các Công ty chứng khoán 100% vốn nước ngoài trong tương lai cũng sẽ là thách thức đối với BVSC.

- Điểm mạnh:

+ BVSC là CTCK đầu tiên, là thương hiệu chứng khoán uy tín và nổi bật trên thị trường.

+ Hệ thống khách hàng lớn và trung thành.

+ Nhân sự giàu kinh nghiệm và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- + Hạ tầng CNTT hiện đại và có tính cạnh tranh cao.
- *Điểm yếu:*
  - + Mạng lưới kinh doanh và quy mô vốn hiện tại chỉ ở mức trung bình.

### 2.9.2 Định hướng phát triển giai đoạn 2015 – 2020

Trên cơ sở phân tích cơ hội và thách thức trong trung hạn, những điểm mạnh và điểm yếu của Công ty, BVSC hoạch định chiến lược phát triển trong giai đoạn 2015-2020 như sau:

#### ➤ *Tầm nhìn:*

BVSC định hướng trở thành Công ty chứng khoán hàng đầu cung cấp đa dạng dịch vụ chứng khoán trên TTCK Việt Nam.

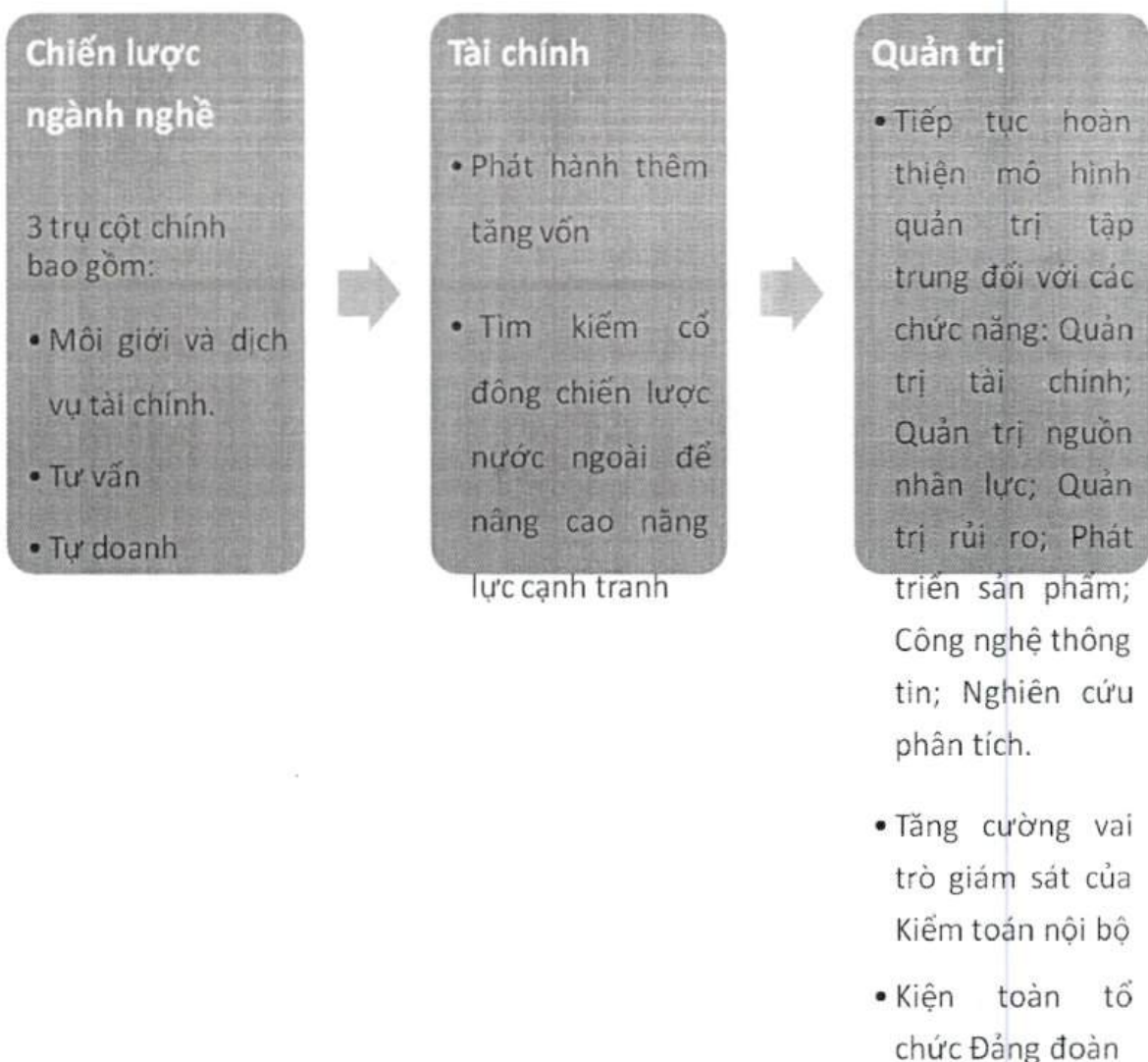
#### ➤ *Mục tiêu chiến lược:*

- Giữ vững vị trí TOP 10, tiến dần vào TOP 5 CTCK có thị phần giao dịch cổ phiếu & CCQ lớn nhất trên TTCK Việt Nam.
- Tăng cường hợp lực với Tập đoàn Bảo Việt nhằm khai thác tối khả năng bán chéo sản phẩm & dịch vụ giữa các đơn vị trong tập đoàn.
- Mở rộng khai thác thị trường trong khu vực thông qua vai trò cổ đông chiến lược

#### ➤ *Giải pháp chiến lược:*

Với tầm nhìn và mục tiêu chiến lược trên, BVSC hoạch định chiến lược hoạt động dựa trên những lợi thế cạnh tranh cốt lõi của BVSC được tích lũy trong suốt 15 năm qua nhằm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, trong đó tập trung vào 3 nhóm giải pháp chiến lược như sau:

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN



### 3. QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

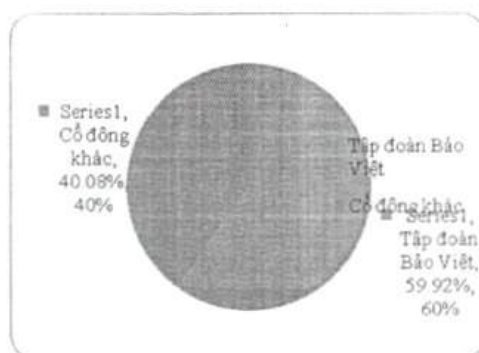
#### 3.1. Thông tin dành cho cổ đông

*Cổ phần (cập nhật tại thời điểm ngày 17/03/2014)*

Tổng số cổ phiếu phát hành	: 72.233.937 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	: 15.200 cổ phần
Cổ phiếu đang lưu hành	: 72.218.737 cổ phần, trong đó:
3 Cổ phiếu phổ thông	: 72.218.737 cổ phần
4 Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	: 0 cổ phần

*Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ nắm giữ*

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN



### Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- 5 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2014: Không có
- 6 Giao dịch cổ phiếu quỹ thực hiện trong năm 2014: Không có
- 7 Các chứng khoán khác: Không có

### Cơ cấu cổ đông theo địa lý (theo danh sách cổ đông chốt ngày 17/3/2014)

Cổ đông	Tỷ lệ (%)
<b>Trong nước</b>	97,27
Cá nhân	36,21
Tổ chức	61,06
<b>Nước ngoài</b>	2,73
Cá nhân	2,18
Tổ chức	0,56
<b>Tổng cộng</b>	100,00

### Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn, cổ đông nhỏ (theo danh sách cổ đông chốt ngày 17/3/2014)

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
Cổ đông nắm giữ dưới 1%	5.439	27.852.644	38,56
Cổ đông nắm giữ từ 1% đến 5%	1	1.100.100	1,52



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

<i>Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên</i>	<i>1</i>	<i>43.281.193</i>	<i>59,92</i>
<b>Tổng cộng</b>	<b>5.441</b>	<b>72.233.937</b>	<b>100,00</b>

### **3.2. Đánh giá hoạt động quan hệ cổ đông năm 2014**

**Quote: Năm 2014 BVSC được HNX tôn vinh là 1 trong 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch tiêu biểu lần thứ 2 liên tiếp.**

Là công ty chứng khoán tiêu biểu trên thị trường, bên cạnh đó còn là một doanh nghiệp niêm yết, BVSC đặc biệt quan tâm chú trọng đến hoạt động quan hệ cổ đông. Hoạt động quan hệ cổ đông tại BVSC được định hướng và triển khai trên cơ sở nguyên tắc căn bản và quan trọng nhất: Đó là đối xử bình đẳng với cổ đông. Trên nền tảng nguyên tắc cốt lõi này, **BVSC đảm bảo tất cả các cổ đông của Công ty, bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông cá nhân và cổ đông tổ chức, cổ đông lớn và cổ đông nhỏ, cổ đông giữ chức vụ quản lý điều hành trong Công ty và cổ đông không điều hành, phải được đối xử bình đẳng và công bằng.**

#### **Đảm bảo quyền tiếp cận thông tin về Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**

BVSC đảm bảo quyền tiếp cận thông tin cho cổ đông trước mỗi kỳ họp ĐHĐCĐ, theo đó Công ty tiến hành các trình tự, thủ tục tuân thủ quy định pháp luật nhằm đảm bảo quyền tham gia và biểu quyết của cổ đông. Thư mời họp, thông tin về thời gian, địa điểm, nội dung chương trình nghị sự, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2014 được gửi trực tiếp tới cổ đông theo phương thức và thời gian theo quy định tại luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, bên cạnh đó Công ty còn thực hiện đăng tải toàn bộ tài liệu về ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty nhằm tạo điều kiện tiếp cận thông tin nhanh chóng và thuận tiện cho các cổ đông. Mặt khác, thư mời họp ĐHĐCĐ được Công ty công bố đồng thời cả bản tiếng Anh và tiếng Việt nhằm tạo thuận lợi cho các cổ đông nước ngoài. Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2014 Công ty bố trí phiên dịch trực tiếp phục vụ cổ đông nước ngoài để cổ đông tiếp cận, nắm bắt tối đa thông tin tại phiên họp.

#### **Xây dựng cơ chế bảo vệ cổ đông nhỏ**

Điều lệ và Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ hiện hành của Công ty đã đưa ra những nguyên tắc, trình tự thực hiện quyền của cổ đông nhằm mục tiêu bảo vệ cổ đông nhỏ, theo đó trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS quy định tất cả các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

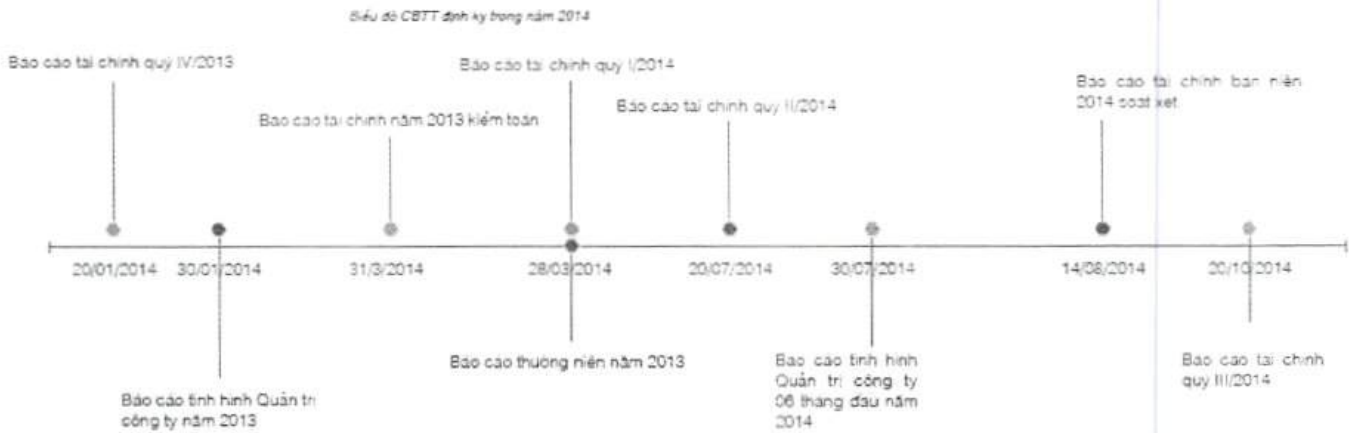
của Công ty liên tục trong 06 tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp, trong đó bao gồm cả cổ đông nhỏ, có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên và bầu dồn phiếu cho người do họ đề cử. Cơ chế này được quy định rất rõ ràng và minh bạch tại Chương VI Quy chế tổ chức họp Đại hội cổ đông của Công ty nhằm bảo vệ các cổ đông nhỏ. Quy chế hiện được đăng tải trên chuyên mục Quan hệ cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty.

### **Công bố thông tin minh bạch để tạo dựng niềm tin với cổ đông**

Năm 2014 là năm thứ 2 liên tiếp BVSC được HNX bình chọn là 1 trong 30 doanh nghiệp niêm yết minh bạch tiêu biểu tại HNX. Điều này là một minh chứng khẳng định tính minh bạch trong tổ chức và hoạt động của BVSC trên thị trường.

Tại BVSC, Công ty xây dựng một quy trình công bố thông tin chuẩn mực trên cơ sở tuân thủ quy định về công bố thông tin tại Thông tư số 52 của Bộ Tài chính và Quy chế tại các Sở giao dịch. Trang thông tin điện tử của Công ty là phương tiện công bố thông tin chính thống và hiệu quả, hỗ trợ đắc lực trong việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty theo quy định. Để tạo điều kiện cho các cổ đông trong và ngoài nước tiếp cận các thông tin quan trọng của Công ty, Công ty xây dựng một chuyên mục riêng về Quan hệ cổ đông trên trang tin điện tử và được trình bày cả bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Tại chuyên mục Quan hệ cổ đông, bên cạnh những thông tin và tài liệu căn bản như Điều lệ, quy chế quản trị, quy chế tổ chức ĐHĐCĐ, các báo cáo thường niên, báo cáo tài chính kiểm toán, thông tin về cổ đông và cổ phiếu... Công ty còn thiết kế chuyên mục nhỏ “Công bố thông tin” để cập nhật thường xuyên và kịp thời thông tin liên quan tới hoạt động của Công ty. Thư mời, các tài liệu liên quan tới họp ĐHĐCĐ, thông báo đề cử ứng cử, dự thảo nghị quyết, biên bản họp ĐHĐCĐ.... đều được Công ty cập nhật lên chuyên mục này trước mỗi kỳ họp tối thiểu 15 ngày trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN



### 3.3. Định hướng hoạt động quan hệ cổ đông năm 2015

Năm 2015 sẽ là năm bản lề đánh dấu một chặng đường mới của BVSC sau quá trình 15 năm hình thành và phát triển. Trong năm 2015 BVSC đặt mục tiêu nâng tầm quan hệ cổ đông thông qua những cam kết về kế hoạch kinh doanh và nâng cao hơn nữa chất lượng công bố thông tin tới cổ đông.

#### **Tăng trưởng lợi nhuận, xóa lỗ lũy kế để thực hiện cam kết cổ tức với cổ đông:**

Năm 2015 mục tiêu ưu tiên hàng đầu của BVSC là tiếp tục tăng trưởng lợi nhuận, xóa lỗ lũy kế để thực hiện cam kết chi trả cổ tức cho cổ đông. Để hiện thực hóa mục tiêu này Công ty xây dựng một kế hoạch và chương trình hành động cụ thể trên các mảng hoạt động kinh doanh dựa trên những nền tảng đã đạt được trong năm 2014. (Chi tiết kế hoạch kinh doanh năm 2015 xem tại phần mục 4 chương II Báo cáo này).

#### **Minh bạch để giữ vững niềm tin với cổ đông**

Trong năm 2015, BVSC đặt mục tiêu nâng cao hơn nữa chất lượng công bố thông tin tới cổ đông. Công ty tiếp tục chủ động vận hành tốt hơn nữa chuyên mục Quan hệ cổ đông trên website cả phiên bản tiếng Việt lẫn tiếng Anh nhằm tạo ra cầu nối thông tin tương tác hai chiều tới cổ đông và các nhà đầu tư tiềm năng nhanh và hiệu quả hơn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các cổ đông nước ngoài khi tìm hiểu thông tin về Công ty.

Trên cơ sở quy định về công bố thông tin của các cơ quan quản lý, Công ty tiếp tục cải thiện quy trình công bố thông tin tại Công ty nhằm chủ động công bố thông tin tới các Cơ quan quản lý theo nghĩa vụ và kết hợp với việc truyền thông ra công chúng thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng trong và ngoài nước. Qua đó các cổ đông của BVSC nói riêng và công chúng

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

đầu tư nói chung sẽ kịp thời nắm bắt các hoạt động kinh doanh của Công ty trên nhiều kênh thông tin khác nhau.

Năm 2015 bộ phận quan hệ cổ đông của BVSC sẽ được thiết lập đường dây nóng (hotline) để tiếp nhận phản hồi từ cổ đông cũng như tạo cầu nối hai chiều giao tiếp trực tiếp với các cổ đông.

### *Bộ phận quan hệ cổ đông*

*Địa chỉ: Trụ sở chính Công ty, số 8, Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội*

*Hotline: (84-4)3.928.8080 (máy lẻ: 649) Email: [info-bvsc@baoviet.com.vn](mailto:info-bvsc@baoviet.com.vn)*

*Website: [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn)*

**CHƯƠNG II: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2015**

**1. Tổng quan về nền kinh tế và TTCK năm 2014**

*Nền kinh tế năm 2014*

- *Tăng trưởng GDP năm 2014 đạt mức 5,98%, vượt mục tiêu 5,8% đặt ra từ đầu năm.* Mức 5,98% như trên cũng là mức cao nhất kể từ năm 2011 cho đến nay, cho thấy tăng trưởng đang dần lấy lại đà hồi phục và hứa hẹn sẽ còn đạt các mức cao hơn trong một vài năm tới.
- *Lạm phát thấp nhất trong vòng 10 năm.* Tính đến cuối tháng 12/2014, chỉ số giá tiêu dùng (CPI<sup>yo</sup>) mới chỉ tăng 1,84% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, CPI bình quân năm 2014 tăng 4,09% so với bình quân năm 2013, mức tăng khá thấp trong 10 năm trở lại đây. Mục tiêu kiểm soát lạm phát của Chính phủ tiếp tục được thực hiện thành công, góp phần quan trọng giúp các doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, kích thích tiêu dùng.
- *Mặt bằng lãi suất tiếp tục xu hướng giảm.* Trong năm 2014, NHNN đã có hai lần điều chỉnh giảm trần lãi suất huy động cho tiền gửi kỳ hạn dưới 6 tháng, đưa mức lãi suất này giảm từ 7%/năm xuống còn 5,5%/năm vào thời điểm cuối năm. Thêm vào đó, dưới sức ép tăng trưởng tín dụng khiêm tốn, biểu lãi suất huy động của các NHTM cũng liên tục được điều chỉnh giảm. Nhờ vậy, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay bằng VND trong năm 2014 đã giảm 1-2,5%/năm so với cuối năm 2013.
- *Cán cân thương mại xuất siêu năm thứ 3 liên tiếp.* Trong năm 2014, xuất khẩu vẫn duy trì được tốc độ tăng khá tích cực (đạt 13,6% so với cùng kỳ), giúp cán cân thương mại của Việt Nam xuất siêu 2 tỷ USD. Đây là mức xuất siêu cao nhất trong vòng 3 năm qua, góp phần ổn định cung-cầu ngoại tệ trên thị trường.
- *Thị trường ngoại hối ổn định.* Tỷ giá USD/VND trong năm qua nhìn chung diễn biến khá ổn định. Điểm nhấn duy nhất là quyết định tăng tỷ giá bình quân liên ngân hàng thêm 1% của NHNN vào ngày 18/06/2014. Vào cuối tháng 12/2014, tỷ giá USD/VND chỉ tăng khoảng 1,34% so với thời điểm đầu năm. Thời điểm cao điểm nhất VND cũng chỉ mất giá khoảng 1,46% so với USD.

*Diễn biến Thị trường Chứng khoán Việt Nam năm 2014*

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- Năm 2014, TTCK Việt Nam có bước nhảy vượt bậc về thanh khoản, tăng trưởng về điểm số ở mức trung bình: Giá trị giao dịch trên HSX và HNX tăng lần lượt xấp xỉ 103,6% và 143% so với năm 2013; Tính chung toàn thị trường giá trị giao dịch bình quân/phiên đạt 2.988 đồng, tăng 116% so với năm 2013 và gấp đôi so với dự báo của Công ty tại thời điểm lập KH 2014. Chỉ số VNIndex/HNIndex biến động mạnh trong năm do tác động của nhiều loại thông tin khác nhau và diễn biến khá phức tạp. Trong năm diễn biến thị trường có thể được chia làm 4 giai đoạn chính:

- Giai đoạn 1: Quý I là giai đoạn thị trường tăng điểm nóng, tích cực và đồng đều ở số đông các mã, ngành. Điều này đến từ tâm lý tự tin của các nhà đầu tư vào triển vọng của thị trường cùng những tín hiệu phục hồi của kinh tế vĩ mô.
- Giai đoạn 2: Sau giai đoạn tăng trưởng khá tích cực, áp lực chốt lời của nhà đầu tư cùng tác động của sự kiện Biển Đông đã khiến thị trường lao dốc khá mạnh trong giai đoạn tháng 4 và nửa đầu tháng 5.
- Giai đoạn 3: Từ trung tuần tháng 5 đến hết tháng 8, TTCK có sự hồi phục mạnh mẽ và chinh phục thành công mức đỉnh của năm 2009. Đà tăng của thị trường trong giai đoạn này được hỗ trợ bởi diễn biến tăng điểm mạnh của nhóm cổ phiếu bluechip, đặc biệt là nhóm các cổ phiếu ngành dầu khí với các mã điển hình như GAS, PVS, PET trước thông tin về triển vọng hoạt động.
- Giai đoạn 4: 4 tháng cuối năm 2014, dưới tác động từ việc thông tư 36 ra đời cùng với diễn biến giảm của giá dầu và hoạt động bán ròng liên tiếp của khối ngoại, thị trường quay trở lại xu hướng điều chỉnh sâu và rộng. Đà giảm điểm mạnh xuất phát chủ yếu từ nhóm cổ phiếu ngành dầu khí sau đó lan tỏa rộng sang các nhóm ngành khác.

Chỉ tiêu	HN-Index	VN-Index
Chỉ số tại 31/12/2013	67,13	504,63
Chỉ số tại 31/12/2014	82,98	545,6
Chỉ số đạt mức cao nhất trong năm	92,99	640,8
Tỷ lệ tăng trưởng trong năm	23,61%	8,12%
Tỷ lệ tăng trưởng cao nhất trong năm	38,52%	26,98%

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

**Khối nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục có năm mua ròng** nhưng với giá trị giảm mạnh ở cả giao dịch khớp lệnh và giao dịch thỏa thuận so với năm trước. Giá trị giao dịch khớp lệnh và giao dịch thỏa thuận năm 2014 là 3.953 tỷ bằng 58,1% so với năm 2013 là 6.799 tỷ. Trong đó khối này đẩy mạnh mua vào trong 2 tháng đầu năm và giai đoạn quý II trong khi đó bán mạnh vào tháng 3 và giai đoạn 6 tháng cuối năm. Động thái bán ròng trong giai đoạn này bên cạnh nguyên nhân đến từ việc các quỹ rút vốn khỏi các thị trường mới nổi sau khi FED chính thức dừng gói QE3 còn do khối này bán mạnh các mã trong ngành dầu khi trước diễn biến lao dốc của giá dầu thế giới.

**-Huy động vốn qua thị trường chứng khoán tiếp tục duy trì ở mức cao:** Tổng giá trị huy động vốn qua TTCK năm 2014 đạt trên 237 nghìn tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2013 và đóng góp 27,1% tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

**- Sản phẩm mới trên thị trường:** Sự ra đời của Quỹ hoán đổi danh mục (ETF) nội địa đầu tiên là E1VFMVN30 mô phỏng chỉ số HSX 30 vào tháng 7/2014 và quỹ ETF thứ hai mô phỏng chỉ số HNX 30 vào tháng 10/2014

**- Về công tác quản lý và tái cấu trúc các CTCK của UBCKNN:** Hoạt động tái cấu trúc các công ty chứng khoán vẫn đang tiếp tục được thực hiện theo lộ trình và có bước đi thận trọng trên cơ sở các nguyên tắc thị trường. Việc tái cấu trúc tổ chức kinh doanh chứng khoán dựa trên các chỉ tiêu an toàn tài chính để tiến hành rà soát, đánh giá phân loại CTCK, trên cơ sở đó tiến hành xử lý theo hướng hợp nhất, sáp nhập, giải thể CTCK. Tính đến nay, số công ty thua lỗ giảm từ 60% xuống 20, mức sinh lời tăng khoảng 1,5 lần, chỉ tiêu an toàn tài chính bình quân tăng 15%. Đã có 09 CTCK rút nghiệp vụ môi giới, 02 CTCK đã rút nghiệp vụ tự doanh, 04 CTCK đã rút nghiệp vụ bảo lãnh phát hành, 01 CTCK đã rút nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán. Số công ty chứng khoán hoạt động chính thức tính đến 31/12/2014 là 81 công ty (giảm 24 công ty so với năm 2013).

**- Về hoàn thiện khung pháp lý và chính sách phát triển thị trường:** Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg quy định một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán (TTCK)

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

của doanh nghiệp nhà nước (DNNN); UBCKNN cũng đã ban hành 12 Quyết định liên quan tới các nội dung như hợp nhất công ty chứng khoán (CTCK); quản lý và giám sát CTCK; sổ tay kiểm tra CTCK; quy trình chấp thuận kiểm toán; hệ thống CBTT IDS; hệ thống CSDL quản lý CTCK; Chấp thuận ban hành 08 quy chế nghiệp vụ liên quan đến quỹ ETF của HNX, HOSE, VSD; Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) đã thông qua quy chế tổ chức hoạt động vay và cho vay chứng khoán.

### 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị

#### 2.1. Đánh giá của Hội Đồng quản trị về kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2014

Tháng 4 năm 2014, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các chỉ tiêu kinh doanh cho Công ty với tổng doanh thu mục tiêu đạt 198 tỷ đồng và lợi nhuận dự kiến 90 tỷ đồng. Với nhiệm vụ này, Hội đồng quản trị đã trực tiếp chỉ đạo Công ty tích cực nắm bắt cơ hội thị trường, nỗ lực thực hiện đồng bộ các giải pháp kinh doanh để hoàn thành vượt mức mục tiêu đề ra.

**Bảng 3: Kết quả kinh doanh năm 2014**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	% so với cùng kỳ 2013	% so với KH
Tổng doanh thu	207,38	198,00	305,82	147,47%	154,45%
Tổng chi phí	121,56	108,00	174,18	143,29%	161,28%
Lợi nhuận	85,82	90,00	131,64	153,40%	146,27%

Như vậy, với kết quả trên, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp thường niên năm 2014. Các mảng nghiệp vụ chiếm tỷ trọng doanh thu cao trong cơ cấu doanh thu của Công ty là hoạt động kinh doanh trên vốn, môi giới, tự doanh. Bên cạnh đó, Công ty cũng đạt được nhiều thành tích khác và nhận được nhiều giải thưởng là những ghi nhận của các Cơ quan quản lý, truyền thông báo chí và khách hàng đối với các thành tích đó.

#### 2.2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2014

Trong năm 2014, HĐQT đã giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc dựa trên các mặt hoạt động sau:

- *Thông qua cơ chế báo cáo định kỳ:* Trong quá trình hoạt động, Ban TGD đã tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, bán niên và thường niên về tình hình



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty gửi HĐQT. Ngoài ra, công tác giám sát còn được HĐQT triển khai gián tiếp thông qua các chi đạo Công ty rà soát lại các quy chế, quy trình nhằm củng cố tổ chức hoạt động đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, hoạt động minh bạch.

- *Thông qua các chi đạo, nghị quyết của HĐQT* tại các cuộc họp của HĐQT trong năm 2014.

- *Thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát:* Từ kết quả các đợt kiểm tra định kỳ của Ban Kiểm soát, HĐQT đã nắm bắt và kiểm soát tốt hơn tình hình hoạt động của Công ty cũng như công tác chỉ đạo điều hành của Tổng Giám đốc.

Thông qua các mặt hoạt động trên, trong năm 2014, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Ban TGD trong quá trình điều hành Công ty đạt kết quả kinh doanh vượt kế hoạch ĐHCĐ giao. Bên cạnh đó, trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty cũng như các Nghị quyết và chỉ đạo của HĐQT.

### **2.3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2015**

Trên cơ sở dự báo điều kiện kinh tế và TTCK năm 2015, HĐQT đã thống nhất định hướng hoạt động và những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2015 như sau:

*2.3.1. Tập trung định hướng và chỉ đạo Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2015 với các chỉ tiêu sẽ trình Đại hội cổ đông thông qua như sau:*

- Tổng doanh thu: **299 tỷ đồng;**
- Lợi nhuận trước thuế: **120 tỷ đồng.**

Định hướng kinh doanh trong năm 2015 sẽ tiếp tục đầu tư và phát triển theo hướng tập trung nguồn lực cho hoạt động môi giới, hoạt động tự doanh tiếp tục triển khai trên quan điểm thận trọng và hiệu quả không chỉ để đạt được hiệu quả cao mà còn bảo toàn vốn của cổ đông.

*2.3.2. Tiếp tục nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty thông qua việc định hướng và chỉ đạo đối với các hoạt động sau:*

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty rà soát, hoàn thiện xây dựng và triển khai chiến lược hoạt động giai đoạn 2016-2020.

- HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược đối với Công ty trong việc xây dựng chính sách đãi ngộ tổng thể nhằm duy trì và thu hút nhân lực cạnh tranh thông qua việc rà soát, điều chỉnh chính sách tiền lương, chính sách phúc lợi, chính sách tuyển dụng, chính sách bổ nhiệm...

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty hoàn thiện mô hình cơ cấu tổ chức, nhân sự, quy hoạch cán bộ Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty tập trung nguồn lực thúc đẩy hoạt động môi giới thông qua việc đầu tư về con người (tăng cường tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân viên môi giới), đầu tư về công nghệ (tiếp tục nghiên cứu phát triển các dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ) và mở rộng kênh phân phối (thành lập mới các phòng giao dịch).

- Tiếp tục tăng cường vai trò giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Công ty thông qua việc rà soát, sửa đổi và ban hành mới các quy chế hoạt động, ban hành quy chế quản trị mới, chế độ báo cáo, thông qua việc phát huy vai trò của Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ...

### **3. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

#### *3.1. Con số và sự kiện năm 2014*

- Doanh thu: 305,82 tỷ đồng, tăng trưởng 47,47% so với 2013
- Lợi nhuận: 131,46 tỷ đồng, tăng trưởng 53,4% so với 2013
- Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng: 773%, tăng trưởng 39% so với 2013
- Thị phần: 4,19% (tăng 35,6% so với 2013)
- Top 9 thành viên HNX tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2014
- Top 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất HNX năm 2014
- Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất 2014
- Top 10 Công ty thành viên có đóng góp tích cực nhất cho thị trường trái phiếu chính phủ giai đoạn 2009 – 2014
- Tổ chức tư vấn cổ phần hóa tiêu biểu nhất tại Diễn đàn M&A 2014.
- 26/11/2014: Kỷ niệm 15 năm thành lập Công ty

#### *3.2. Thuận lợi và khó khăn của BVSC trong năm 2014*

##### **Thuận lợi:**

- Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2014 có diễn biến khả quan mở ra các cơ hội tăng trưởng doanh thu cho Công ty, đặc biệt là hoạt động môi giới.
- Chủ trương thúc đẩy cổ phần hóa mạnh mẽ các DNNN của Chính phủ tạo cơ hội cho các CTCK nói chung, BVSC nói riêng phát huy thế mạnh trong lĩnh vực tư

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

vấn

- BVSC là công ty chứng khoán uy tín, hoạt động ổn định, có bề dày kinh nghiệm, hệ thống khách hàng rộng lớn và trung thành

### Khó khăn:

- Kinh tế vĩ mô mặc dù khởi sắc nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và có những biến động khó lường, các sự kiện như biển Đông, sự ra đời của Thông tư 36 đã có tác động tiêu cực tới TTCK.
- Mạng lưới kinh doanh của BVSC còn mỏng so với các đối thủ cạnh tranh
- Mức độ cạnh tranh cao giữa các công ty chứng khoán;

### 3.3. Đánh giá về kết quả kinh doanh của BVSC năm 2014

#### KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2014

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Năm 2014	Năm 2013	So sánh %	
				Tỷ lệ thực hiện so với KH năm	Tỷ lệ thực hiện so với năm trước
Tổng Doanh thu	198,000,000,000	305,343,799,112	207,350,609,633	154.2%	147.3%
Chi phí kinh doanh trực tiếp	8,319,000,000	36,724,754,800	20,621,309,906	441.5%	178.1%
Chi phí hoạt động, Chi phí quản lý	99,681,000,000	136,810,521,809	100,472,226,403	137.2%	136.2%
<b>Lợi nhuận tự hoạt động kinh doanh</b>	<b>90,000,000,000</b>	<b>131,808,522,503</b>	<b>86,257,073,324</b>	<b>146.5%</b>	<b>152.8%</b>
Thu nhập khác		476,511,125	26,818,182		
Chi phí khác		642,809,576	466,171,640		
Lợi nhuận khác		(166,298,451)	(439,353,458)		37.9%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>90,000,000,000</b>	<b>131,642,224,052</b>	<b>85,817,719,866</b>	<b>146.3%</b>	<b>153.4%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>90,000,000,000</b>	<b>131,642,224,052</b>	<b>85,817,719,866</b>	<b>146.3%</b>	<b>153.4%</b>

Với kết quả trên công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ thường niên năm 2014 thông qua, cụ thể:

+ Tổng doanh thu: 305,82 tỷ đồng, đạt 154,45% kế hoạch, tăng trưởng 47,47% so với 2013

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

+ Lợi nhuận trước thuế: 131,64 tỷ đồng, đạt 146,27% kế hoạch, tăng trưởng 53,4% so với 2013

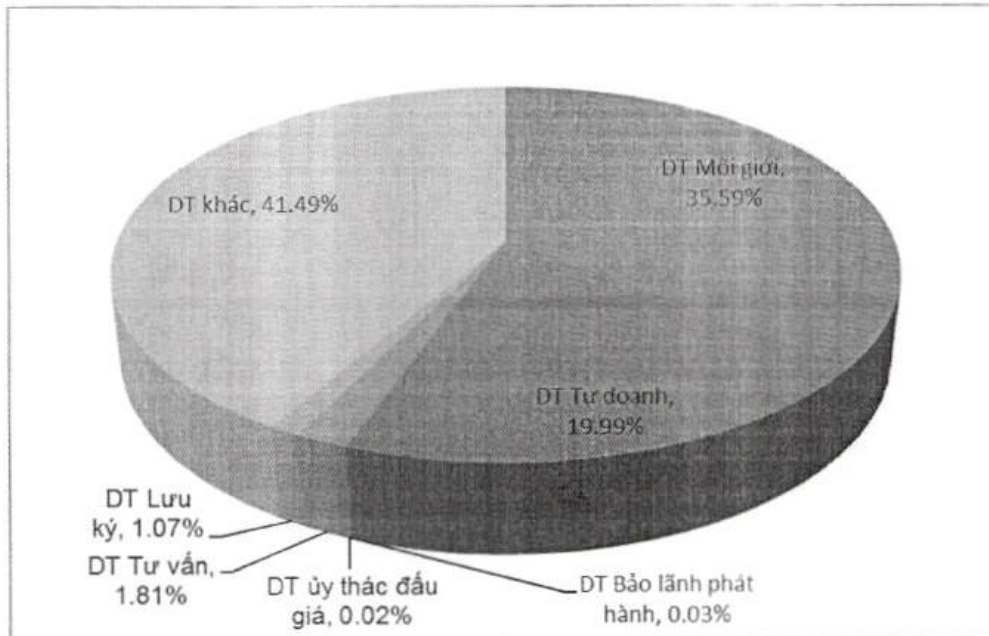
Kết quả trên đạt được là do trong năm Công ty đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh, kiểm soát tốt chi phí, cụ thể:

- **Về Doanh thu:** Công ty xác định mục tiêu nâng cao thị phần môi giới, với kế hoạch thị phần là 3,5% nhưng trên thực tế, Công ty đã đạt thị phần môi giới ở mức 4,19%, tăng 19,71% so với thị phần kế hoạch và tăng 35% so với thị phần năm 2013. Để đạt được mức thị phần này, hoạt động môi giới đã được tập trung nguồn lực từ con người, hệ thống giao dịch, các công cụ đòn bẩy hỗ trợ từ vốn... Doanh thu môi giới đạt 108,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 36% trong tổng doanh thu, hoàn thành vượt mức 117% kế hoạch, tăng gần 70 tỷ đồng tương ứng mức tăng 143% so với năm 2013. Cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ của doanh thu môi giới, doanh thu khác, trong đó doanh thu về cho vay margin và ứng trước tiền bán chứng khoán cũng tăng mạnh. Công ty đã chủ động cơ cấu nguồn vốn đầu tư tự doanh và giảm nguồn tiền gửi có kỳ hạn (do lãi suất huy động của ngân hàng năm 2014 thấp) để dồn nguồn lực cho hoạt động tiện ích, hỗ trợ giao dịch. Do vậy, doanh thu từ cho vay margin và ứng trước tiền bán chứng khoán đạt 70,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 23% trong tổng doanh thu, hoàn thành vượt mức 194% kế hoạch, tăng 38,8 tỷ đồng tương ứng mức tăng 122% so với năm 2013.

Bên cạnh việc tập trung cho hoạt động môi giới, Công ty vẫn duy trì và phát triển ổn định cho các hoạt động kinh doanh khác như hoạt động tự doanh, tư vấn, lưu ký chứng khoán.

Tỷ trọng các hoạt động doanh thu cụ thể như sau:

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN



### - Về chi phí:

- + Chi phí kinh doanh trực tiếp năm 2014 tăng 16 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu tăng chi phí từ hoạt động môi giới và hoạt động tự doanh do Công ty chủ động cơ cấu lại danh mục tự doanh để ưu tiên cho các hoạt động hiệu quả hơn.
- + Chi phí hoạt động của khối kinh doanh và khối quản lý tăng 36,3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do chi phí lương trích lập bổ sung do hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch, đặc biệt là trong hoạt động môi giới. Các khoản chi hoạt động khác như thuê nhà, khấu hao tài sản, chi phí cho các dịch vụ mua ngoài đều giảm do Công ty kiểm soát tốt chi phí, thực hiện tiết kiệm và hiệu quả.

**Bảng 2: So sánh hoạt động kinh doanh của Công ty so với các công ty trong cùng ngành**

Chi tiêu	SI	SC	CSC	NDS	CBS	BS	PTS	VSC	BKE	CBS	SI	TS
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	8.914	3.729	2.770	2.942	2.269	3.063	2.166	1.884	1.421	2.171	814	1.193
Vốn chủ sở hữu (tỷ VNĐ)	5.691	2.358	807	1.835	1.692	1.305	1.259	1.341	874	1.019	599	956
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	3.538	1.273	500	1.550	1.500	1.221	733	722	829	700	298	790

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

VNĐ)												
Doanh thu (tỷ VNĐ)	1.565	831	617	435	370	388	255	305	189	353	97	177
LN ST (tỷ VNĐ)	745	376	145	159	249	72	135	132	20	95	5	66
EPS (VNĐ)	2.117	2.956	3.369	1.496	1.660	595	1.849	1.822	241	1.357	84	852
ROA	%	0%	%	%	1%	%	%	%	%	%	%	%
ROE	3%	6%	8%	%	5%	%	1%	0%	%	%	%	%
LN ST/DT	8%	5%	4%	7%	7%	9%	3%	3%	1%	7%	%	7%
DT/TTS	8%	2%	2%	5%	6%	3%	2%	6%	3%	6%	2%	5%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của các công ty

Có thể thấy BVSC không có lợi thế về qui mô vốn nhưng vẫn là một trong những công ty có hệ số sinh lời trên cổ phiếu ở mức cao.

### 3.4. Đánh giá các lĩnh vực hoạt động

#### 3.4.1. Hoạt động Môi giới.

Năm 2014, trước những diễn biến thuận lợi của thị trường, Công ty đã triển khai nhiều nhóm giải pháp để thúc đẩy hoạt động môi giới. Hoạt động môi giới có thể nói là hoạt động đạt kết quả nổi trội nhất trong năm 2014, cụ thể như sau:

**Bảng 6: Giá trị giao dịch năm 2014 (ĐVT: tỷ đồng)**

Giá trị giao dịch	Thực hiện năm 2013		Thực hiện năm 2014		So sánh với cùng kỳ 2013	
	Thị trường	Công ty	Thị trường	Công ty	Thị trường	Công ty
HSX	261.895	14.874	533.245	41.244	203,61%	277,29%
HNX	82.082	6.395	199.528	19.918	243,08%	311,46%
Upcom	511	24	5.410	687	1.058,72%	2.862,98%
<b>Tổng cộng</b>	<b>344.488</b>	<b>21.293</b>	<b>738.182</b>	<b>61.849</b>	<b>214,28%</b>	<b>290,46%</b>

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

→ Như vậy có thể thấy giá trị giao dịch qua BVSC đạt mức tăng trưởng cao hơn so với mức tăng trưởng của thị trường.

Bảng 7: Kết quả hoạt động môi giới 2014

Chỉ tiêu	Năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	% TH so với năm 2013	% TH so với KH 2014
Doanh thu (Tỷ đồng)	44,72	50,00	108,68	243,02%	217,36%
Thị phần giao dịch (%)	3,09%	<b>3,50%</b>	<b>4,19%</b>	135,60%	119,71%
Số lượng tài khoản (TK)	43.339	45.000	45.551	105,10%	101,22%

\*\* Ghi chú: Số liệu thị phần theo thống kê của Công ty là thị phần chung tại 3 sàn HSX, HNX và Upcom.

- Công ty luôn duy trì vị thế trong Top 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại HSX và HNX.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Kết quả trên có được là do Công ty triển khai đồng bộ nhiều nhóm giải pháp, cụ thể như sau:

- Về dịch vụ tiện ích giao dịch:
  - + Triển khai và nâng cấp các dịch vụ tiện ích nhằm hỗ trợ khách hàng và nhân viên môi giới: các dịch vụ đặt lệnh qua điện thoại, email; thông báo khớp lệnh qua SMS, email, hệ thống Hometrading....
  - + Hoàn thiện và đưa vào sử dụng các sản phẩm mới đem lại những tiện ích gia tăng cho khách hàng, đặc biệt là khách hàng nước ngoài: hệ thống BVS@Bloomberg; dịch vụ Omgeo CTM và Omgeo Alert.
- Về chính sách phí giao dịch: Chính sách phí của BVSC cạnh tranh và linh hoạt, đặc biệt Công ty thực hiện chương trình phí ưu đãi đối với các giao dịch online nhằm khuyến khích khách hàng giao dịch trực tuyến.
- Về các dịch vụ tài chính: BVSC luôn duy trì nguồn vốn ổn định phục vụ cho các dịch vụ margin, ứng trước với lãi suất cạnh tranh trên thị trường.
- Về việc phát triển mạng lưới kinh doanh, chính sách đào tạo và chính sách đãi ngộ cho người lao động: BVSC tăng cường tuyển dụng nhân viên môi giới, điều chỉnh tỷ lệ thưởng hấp dẫn và các hình thức tuyển dụng linh hoạt nhằm mở rộng mạng lưới khách hàng, mạng lưới nhân viên môi giới. Bên cạnh đó, Công ty tập trung đào tạo kỹ năng, thực hiện kiểm tra nghiệp vụ và huấn luyện nội bộ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên môi giới.
- Đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng: BVSC thường xuyên tiến hành các chương trình khuyến mại, tặng quà, giảm phí, tổ chức sự kiện tri ân khách hàng... Đặc biệt trong năm 2014, nhân dịp kỷ niệm 15 năm thành lập Công ty, Công ty đã tiến hành một chuỗi các chương trình khuyến mại và sự kiện tri ân khách hàng với thông điệp “15 năm Đồng hành – Gắn bó – Cam kết” trên phạm vi toàn quốc.

Đối với mảng hoạt động khách hàng tổ chức, bên cạnh việc cung cấp các dịch vụ giao dịch cổ phiếu, trái phiếu phục vụ các khách hàng tổ chức hiện tại, Công ty tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới, tích cực triển khai các hoạt động khác nhằm khai



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

thác doanh thu như thực hiện mua bán ngắn hạn trái phiếu cũng như tích cực tìm kiếm các cơ hội repo Trái phiếu – tiền gửi ngân hàng để tối đa hóa lợi nhuận cho danh mục trái phiếu mà Công ty đang nắm giữ. Đồng thời, Công ty tìm kiếm cơ hội đấu thầu trái phiếu nhằm đón bắt xu thế giảm lãi suất hiện nay.

### 3.4.2. Tự doanh

Hoạt động tự doanh của BVSC trong năm 2014 tiếp tục được triển khai với mục tiêu đảm bảo an toàn và mang lại hiệu quả cao cho Công ty. Hoạt động đầu tư chính trong năm 2014 của BVSC là vào chứng khoán niêm yết với cơ cấu đầu tư thích hợp vào cổ phiếu dài hạn và trading. Đối với hoạt động đầu tư vào trái phiếu, trong năm 2014 BVSC đã hoàn tất việc thu hồi khoản nợ trái phiếu NBB\_BOND, góp phần quan trọng làm giảm rủi ro và nâng cao hơn nữa hệ số an toàn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Cũng trong năm 2014, BVSC đã tham gia đầu tư vào hai Quỹ ETF nội địa đầu tiên của Việt Nam là Quỹ ETF VFMVN30 và Quỹ ETF SSIAM HNX30 với tư cách là Thành viên lập quỹ. BVSC kỳ vọng sản phẩm chứng chỉ quỹ ETF sẽ là một cơ hội mới cho nhà đầu tư trong năm 2015.

### 3.4.3. Hoạt động tư vấn và bảo lãnh phát hành

Trong năm 2014, kinh tế vĩ mô đã có những tín hiệu phục hồi và thị trường chứng khoán cũng tăng trưởng mạnh mẽ cả về điểm số và thanh khoản. Bên cạnh đó, ngay từ đầu năm Chính phủ đã có chủ trương và thông điệp mạnh mẽ về đẩy mạnh hoạt động cổ phần hóa các DNNN và thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, cụ thể hóa bằng Nghị quyết 15/NQ-CP và Quyết định 51/2014/NĐ-CP. Tận dụng cơ hội thị trường, BVSC đã đẩy mạnh hoạt động tư vấn phát hành, M&A, cổ phần hóa và thoái vốn. Trong năm Công ty đã ký 98 hợp đồng tư vấn mới và hoàn thành 67 hợp đồng. Công ty đã thực hiện tư vấn cổ phần hóa cho 14 doanh nghiệp. Công ty đã triển khai khá nhiều các hợp đồng tư vấn cho các doanh nghiệp lớn của Bộ giao thông vận tải và nhờ đó, Công ty tiếp tục được tôn vinh là Nhà tư vấn M&A tiêu biểu 2014, đồng thời là tổ chức Tư vấn Cổ phần hóa tiêu biểu nhất trên thị trường.

### 3.4.4. Lưu ký chứng khoán

Hoạt động lưu ký chứng khoán được thực hiện theo đúng quy chế của Trung tâm lưu ký. Trong năm Công ty đã tiếp nhận lưu ký chứng khoán cho các công ty mới niêm  
Page | 41

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

yết và đã niêm yết trên HSX, HNX và UPCOM với số lượng trên **91 triệu cổ phần**. Thực hiện chốt trên **1.760** danh sách lưu ký cổ phiếu và trái phiếu để tiến hành trả cổ tức, phát hành thêm cổ phiếu, lấy ý kiến cổ đông, đại hội cổ đông... Thực hiện 7.074 giao dịch nộp và 11.769 giao dịch rút với tổng số tiền trên **2.941 tỷ đồng**. BVSC hiện phối hợp chặt chẽ cùng với các Ngân hàng đáp ứng tốt các yêu cầu nộp rút tiền của khách hàng.

### **3.4.5. Công tác Quản lý và Hỗ trợ:**

#### ***Pháp chế & Kiểm soát nội bộ***

Công tác pháp chế được chú trọng đã giúp cho hoạt động kinh doanh của Công ty được triển khai một cách an toàn, hiệu quả, phòng tránh các rủi ro pháp lý.

Bên cạnh đó, công tác kiểm soát nội bộ được thực hiện thường xuyên liên tục nhằm rà soát, phát hiện, xử lý lỗi giao dịch chứng khoán và lỗi trong cung ứng các dịch vụ tiện ích phục vụ khách hàng giao dịch chứng khoán, kiểm soát tính tuân thủ của các phòng nghiệp vụ... qua đó góp phần củng cố các quy trình nghiệp vụ, phòng ngừa các rủi ro hoạt động của Công ty. Trong năm 2014 bộ phận KSNB đã thực hiện 13 đợt kiểm soát nghiệp vụ tại Trụ sở Công ty và Chi nhánh, tổ chức tra soát tổng thể hồ sơ của hơn 7.000 tài khoản đăng ký dịch vụ giao dịch trực tuyến, tiếp nhận và kiểm tra hơn 17.700 lượt hồ sơ và 14.600 phiếu lệnh phát sinh trong năm 2014 trên phạm vi toàn Công ty nhằm đảm bảo hoạt động của các phòng nghiệp vụ được tuân thủ theo quy định của pháp luật và quy trình của Công ty, đảm bảo phòng ngừa những rủi ro pháp lý liên quan tới các hồ sơ và chứng từ giao dịch.

#### ***Quản trị rủi ro***

Năm 2014 tiếp tục chứng kiến sự phục hồi chung của thị trường chứng khoán, cũng như sự phân hóa rõ rệt, với một bên là nhóm CTCK bị cảnh báo, sáp nhập hoặc giải thể, nhóm còn lại là những công ty có nền tảng hoạt động căn bản và có sự tăng trưởng mạnh mẽ cả doanh thu và lợi nhuận.

Trong bối cảnh đó, BVSC tiếp tục duy trì một hệ thống quản trị rủi ro được vận hành xuyên suốt từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Lãnh đạo các Phòng nghiệp vụ và tới từng thành viên trong Công ty. Các quyết định kinh doanh của BVSC đều được đưa ra dựa trên cơ sở đánh giá cân trọng rủi ro để tìm giải pháp quản trị nó thay vì né tránh. Kết quả

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

hoạt động năm 2014 một lần nữa cho thấy chiến lược đúng đắn của BVSC trong hoạt động QTRR, khi Công ty hoàn thành vượt kế hoạch ở nhiều chỉ tiêu, nhưng không ghi nhận sự kiện rủi ro hay sai sót đáng kể nào gây ảnh hưởng tới quyền lợi cổ đông, của khách hàng, uy tín công ty.

Năm 2014 đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện và đi vào áp dụng hệ thống văn bản khung phục vụ hoạt động QTRR.

- **Công ty đã ban hành Chính sách rủi ro (CSRR):** Bao gồm các thông tin cơ bản về cơ cấu tổ chức hoạt động QTRR, trách nhiệm của các bộ phận/cá nhân trong công tác quản trị rủi ro. Ngoài ra CSRR còn đưa ra những nội dung chi tiết về khái niệm, phạm vi, cách thức xác định, đo lường và quản trị những rủi ro trọng yếu: Rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán; Rủi ro thanh khoản; Rủi ro hoạt động và Rủi ro pháp lý.
- **Công ty đã xây dựng Hạn mức rủi ro:** Hạn mức rủi ro của BVSC tổng hợp những hạn mức luật định áp dụng đối với BVSC, cũng như những hạn mức được BVSC phân bổ và áp dụng dành riêng cho những hoạt động kinh doanh cốt lõi. Trong đó nêu lên chi tiết về thẩm quyền thực hiện cũng như mức độ rủi ro tối đa được chấp nhận.
- **Công ty đã xây dựng Kế hoạch hành động trong tình huống khẩn cấp (Business continuity planning - BCP):** BCP được BVSC xây dựng nhằm nêu tóm lược các cố gắng để giảm thiểu các rủi ro có thể xuất hiện khi xảy ra tình huống khẩn cấp, tạm dừng hoạt động kinh doanh không thể lường trước được. BCP bao gồm các biện pháp, cách thức và hệ thống hỗ trợ nhằm mục tiêu duy trì tính hoạt động liên tục trong các hoạt động chính của BVSC.

Trong năm 2014 BVSC đã hoàn tất xây dựng và vận hành chính thức Quy trình quản trị rủi ro, trong đó trình bày chi tiết về nguyên tắc, trình tự và cách thức thực hiện quản trị rủi ro gắn liền với hoạt động kinh doanh chính của BVSC. Quy trình quản trị rủi ro thực hiện qua 4 bước:

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- **Thiết lập tình huống:** Được xây dựng nhằm xác định các thông số cơ bản cho việc quản trị rủi ro, thiết lập phạm vi cũng như tiêu chuẩn phục vụ cho quá trình đánh giá, đo lường rủi ro.
- **Xác định rủi ro:** Là hoạt động nhận diện và ghi lại rủi ro, trong đó phải nêu được tối thiểu 3 nội dung chính: Nguồn gốc rủi ro; Diễn giải rủi ro; Đối tượng bị tác động bởi rủi ro và chủ sở hữu rủi ro.
- **Đo lường rủi ro:** Được thực hiện thông qua các phương pháp định tính hoặc định lượng, hoặc kết hợp cả hai phương pháp nhằm xác định tần suất và mức độ rủi ro. Sau khi kết hợp lại phải đưa ra kết luận về cấp độ của rủi ro (tại BVSC có 3 cấp độ rủi ro: Rủi ro không chấp nhận được; Rủi ro ở ngưỡng cảnh báo; Rủi ro chấp nhận được). Cấp độ của rủi ro được đánh giá sau khi so sánh với hạn mức rủi ro được HĐQT phê duyệt.
- **Xử lý rủi ro:** Đối với những rủi ro chấp nhận được thì không nhất thiết phải áp dụng biện pháp bổ sung để thay đổi rủi ro. Đối với những rủi ro từ ngưỡng cảnh báo trở lên, BVSC sẽ cân nhắc giữa chi phí và hiệu quả của các biện pháp xử lý rủi ro để quyết định tránh rủi ro, giảm thiểu rủi ro hoặc chia sẻ rủi ro.

Trên cơ sở nền tảng về QTRR đã được xây dựng ở trên, một bước tiến về công tác QTRR tại BVSC trong năm 2014 là việc tiến hành lập hồ sơ rủi ro tại các Phòng nghiệp vụ thông qua Bản đăng ký rủi ro. Với sự phối hợp thực hiện giữa các Phòng nghiệp vụ và Bộ phận QTRR, bản đăng ký rủi ro đưa ra cái nhìn tương đối độc lập, khách quan về rủi ro mà từng Phòng phải đối mặt. Dựa trên bảng đăng ký rủi ro ban đầu, các Phòng nghiệp vụ tiến hành báo cáo rủi ro bổ sung theo định kỳ hàng tháng. Trên cơ sở các thông tin này, Bộ phận QTRR tiến hành xây dựng báo cáo rủi ro hàng tháng gửi Tổng Giám đốc nhằm đưa ra bức tranh tổng thể về các vấn đề rủi ro BVSC đã, đang và cần phải xử lý. Bên cạnh những hoạt động QTRR chuyên sâu, BVSC còn phối hợp làm việc với Khối Chiến lược & Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt để tính toán cũng như đưa ra phương pháp xây dựng hạn mức rủi ro sát với hoạt động thực tế của Công ty.

**3.3.5. Nghiên cứu phân tích**

BVSC tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu phân tích nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Từ tháng 09/2014, Công ty bắt đầu tập trung hoạt động cho các dự án phục vụ khách hàng tổ chức với mục tiêu cụ thể bám sát nhu cầu của từng quỹ, tạo tiền đề nâng cao thị phần từ KHTC. Trong năm Công ty đã phát hành 240 báo cáo phân tích ngành và Công ty; 10 báo cáo vĩ mô, thị trường định kỳ, báo cáo bất thường; 223 bản tin thị trường hàng ngày có chất lượng để phục vụ khách hàng và nâng cao hình ảnh của BVSC. Công ty cũng triển khai mạnh mẽ các hoạt động tư vấn đầu tư chuyên sâu cho các khách hàng tổ chức và cá nhân thông qua các hội nghị, tọa đàm, roadshow... Bên cạnh đó Công ty đẩy mạnh xây dựng thương hiệu với gần 100 lượt trả lời phỏng vấn, tọa đàm trên các kênh báo chí và truyền hình từ các chuyên gia phân tích của BVSC. Cũng trong năm 2014, BVSC thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo với diễn giả nổi tiếng – TS. Võ Trí Thành, Phó Viện trưởng viện nghiên cứu và quản lý kinh tế TW nhằm giúp khách hàng có những kiến thức về kinh tế vĩ mô, nhận định xu hướng thị trường và nhận được những tư vấn đầu tư cập nhật và hiệu quả nhất.

**3.3.6. Công nghệ thông tin**

Trong năm 2014 Công ty tiếp tục triển khai và đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghệ thông tin trọng điểm nhằm hỗ trợ tối đa hoạt động kinh doanh của BVSC, giảm thiểu công tác thủ công và hạn chế rủi ro. Các dự án CNTT trọng điểm trong năm tập trung vào chuyên môn hóa nghiệp vụ vận hành quản trị, cập nhật giúp tăng tính ổn định, và đảm bảo việc phản ứng kịp thời với những vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hằng ngày.

Bên cạnh đó, với việc hoàn thiện và nâng cấp các phần mềm và ứng dụng, BVSC ngày càng cung cấp cho các khách hàng những giải pháp công nghệ tiện ích và hiệu quả giúp cho việc đầu tư thuận lợi hơn như: Hoàn tất việc tăng tốc gửi lệnh vào các sở giao dịch chứng khoán, hoàn thiện triển khai tích hợp Bloomberg, tích hợp với mạng lưới OMGEO, đồng thời nghiên cứu, xây dựng phương án nâng cấp hệ thống Contact center

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

của công ty.

### 3.3.7. Truyền thông thương hiệu

Hoạt động truyền thông ra công chúng tại BVSC trong năm 2014 được chú trọng, định hướng tập trung và chuyên nghiệp hơn nhằm phát triển thương hiệu BVSC là một Công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường, một doanh nghiệp niềm yết tiêu biểu. Đây mạnh truyền thông ra công chúng với hàng trăm lượt trả lời phỏng vấn chuyên môn cho các Báo và Đài truyền hình, các mẫu quảng cáo định kỳ và theo sự kiện....Các chương trình quảng cáo, tài trợ thương mại chuyên sâu trong năm 2014 góp phần xây dựng hình ảnh BVSC là công ty chứng khoán uy tín và là một doanh nghiệp niềm yết minh bạch. Những giải thưởng được tôn vinh trong năm 2014 như TOP 30 Doanh nghiệp niềm yết minh bạch nhất HNX 2014 lần thứ 2 liên tiếp, TOP 10 Báo cáo thường niên tốt nhất 2014, Tổ chức Tư vấn cổ phần hóa tiêu biểu nhất 2014....là sự ghi nhận và khẳng định hiệu quả của các chương trình truyền thông cũng như những nỗ lực trong quá trình xây dựng thương hiệu BVSC.

Công tác truyền thông nội bộ trong năm 2014 tại BVSC là một điểm nhấn đặc biệt góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh và xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Với việc duy trì trên 50 số Bản tin nội bộ Enewsletter cập nhật tức thời và toàn diện các hoạt động của công ty hàng tuần; song song với việc ra mắt Bản tin kinh doanh cập nhật những thông tin chi tiết về tình hình kinh doanh của Công ty với 40 số của năm 2014, các chương trình thi đua Môi giới, thi đua dự đoán chỉ số... trong suốt 4 quý của năm 2014 đã giúp đẩy mạnh hoạt động thi đua lập thành tích kinh doanh, cũng như xây dựng văn hóa doanh nghiệp cho toàn Công ty.

Nhân kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Công ty (26/11/1999 – 26/11/2014), BVSC đã triển khai chuỗi các hoạt động thi đua nội bộ lẫn các chương trình khuyến mại, gặp mặt khách hàng trên toàn quốc với chủ đề “15 năm: Đồng hành – Gắn bó – Cam kết” nhằm tri ân khách hàng đã gắn bó với BVSC trong suốt 15 năm hình thành và phát triển của Công ty.

### 3.3.8. Phát triển nguồn nhân lực

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Với chiến lược kinh doanh tập trung nguồn lực thúc đẩy hoạt động môi giới, chiến lược nhân sự trong năm 2014 tại BVSC bám sát và hướng tới mục tiêu này, được phản ánh rõ nét nhất thông qua chính sách tuyển dụng, đào tạo và đãi ngộ.

• **Tuyển dụng** Trong năm 2014 tỷ lệ tuyển dụng tại BVSC 47%, tăng 23% so với năm 2013 trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu nhân lực tuyển mới là đội ngũ nhân viên môi giới, nhân viên phát triển kinh doanh tại các phòng Giao dịch (chiếm 66%). Tính đến thời điểm 31/12/2015 tổng số nhân sự tại BVSC là: 318 người. Trong đó: Trụ sở chính: 202 người và Chi nhánh tại TP. HCM: 116 người

• **Đào tạo:** Năm 2014, bên cạnh những nhiệm vụ đào tạo chuyên môn chung cho tất cả các phòng ban nghiệp vụ trong Công ty, điểm nổi bật trong công tác đào tạo năm 2014 là BVSC xây dựng Bản đồ học tập riêng dành cho đội ngũ nhân viên môi giới ở các cấp độ khác nhau. Theo Bản đồ học tập, đối với đội ngũ nhân viên môi giới bên cạnh việc tham gia các khóa đào tạo chứng chỉ chuyên môn do UBCKNN tổ chức để được cấp chứng chỉ hành nghề, cán bộ sẽ bắt buộc tham gia các khóa huấn luyện nghiệp vụ do giảng viên nội bộ của BVSC trực tiếp đào tạo như : Quy định về giao dịch chứng khoán, Hệ thống giao dịch chứng khoán, Các sản phẩm dịch vụ chứng khoán của BVSC...Bên cạnh đó là các khóa đào tạo kỹ năng mềm như kỹ năng thuyết trình bán hàng với tài liệu đào tạo do chính BVSC xây dựng để gắn việc thực hành kỹ năng trên thực tế. Trong năm 2014 Công ty đã trực tiếp tổ chức 04 khóa đào tạo Kỹ năng thuyết trình bán hàng với hơn 100 lượt cán bộ tham gia và hàng chục khóa huấn luyện nghiệp vụ cho hàng trăm lượt cán bộ môi giới ở các cấp độ khác nhau.

Hiện tại tổng số cán bộ có CCHN chiếm 42.5% tổng số cán bộ chính thức.

• **Đãi ngộ:** BVSC tiếp tục triển khai áp dụng chính sách trả lương theo thỏa thuận dựa trên đánh giá công việc gắn liền với hiệu quả làm việc của từng cá nhân được xây dựng từ năm 2010. Công ty đã ban hành mới Quy chế tiền lương vào tháng 10/2014 nhằm sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hơn chính sách trả lương gắn với hiệu quả công việc và phù hợp hơn với xu thế thị trường cũng như tình hình hoạt động của Công ty.

Bên cạnh đó, với chiến lược tập trung thúc đẩy hoạt động môi giới, trong năm 2014 chính sách đãi ngộ của BVSC được hoạch định bám sát theo mục tiêu này. Theo đó Công ty đã ban hành một loạt những sửa đổi và thiết kế mới các chính sách đãi ngộ liên

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

quan tới đội ngũ môi giới như Chính sách Trường nhóm môi giới, Chính sách tuyển dụng nhân viên phát triển kinh doanh, Chính sách dành cho nhân viên học việc.... nhằm thu hút nhân sự trên thị trường, tăng tính cạnh tranh về đãi ngộ để tạo động lực cho người lao động, qua đó thúc đẩy doanh thu môi giới tăng trưởng.

*Thông tin chi tiết về nội dung phát triển nguồn nhân lực vui lòng xem thêm tại Chương Phát triển bền vững, từ trang 74 đến trang 80.*

### 3.5. Phân tích tình hình tài chính

#### 3.5.1. Các Chi tiêu tài chính chủ yếu:

\* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

##### a) Chi tiêu về tài sản và thu nhập:

Đơn vị tính:

Chi tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2013	(%) Tăng giảm
Kết quả hoạt động kinh doanh	VND			
Doanh thu thuần	VND	305,343,799,112	207,350,609,633	47%
<i>Doanh thu hoạt động môi giới CK</i>	<i>VND</i>	<i>108,679,704,730</i>	<i>44,720,895,335</i>	<i>143%</i>
<i>Doanh thu hoạt động đầu tư CK, góp vốn</i>	<i>VND</i>	<i>61 025 574 026</i>	<i>50,138,398,752</i>	<i>22%</i>
<i>Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành CK</i>	<i>VND</i>	<i>77,928,484</i>	<i>1,742,284,007</i>	<i>-96%</i>
<i>Doanh thu hoạt động tư vấn</i>	<i>VND</i>	<i>5,537,945,455</i>	<i>6,180,753,634</i>	<i>-10%</i>
<i>Doanh thu lưu ký chứng khoán</i>	<i>VND</i>	<i>3 278 191 104</i>	<i>2,952,805,849</i>	<i>11%</i>
<i>Doanh thu hoạt động ủy thác đầu g</i>	<i>VND</i>	<i>61 934 215</i>	<i>109,362,728</i>	<i>-43%</i>
<i>Doanh thu khác:</i>	<i>VND</i>	<i>126 682 521 098</i>	<i>101,506,109,328</i>	<i>25%</i>
Chi phí hoạt động kinh doanh	VND	(114,437,159,224)	(71,360,197,291)	60%
Chi phí quản lý	VND	(59,098,117,385)	(49,733,339,018)	19%
Lợi nhuận khác	VND	(166,298,451)	(439,353,458)	-62%
Lợi nhuận trước thuế	VND	131,642,224,052	85,817,719,866	53%
Lợi nhuận sau thuế	VND	<b>131,642,224,052</b>	<b>85,817,719,866</b>	53%
Bảng cân đối kế toán	VND			
Tổng tài sản	VND	1,883,734,671,165	1,792,694,852,348	5%
Nợ phải trả	VND	542,528,749,298	580,640,946,983	-7%
Vốn chủ sở hữu	VND	1,341,205,921,867	1,212,053,905,365	11%
Vốn điều lệ	VND	722,339,370,000	722,339,370,000	0%

##### b) Chi tiêu tài chính chủ yếu:



TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2013	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	lần	3.11	2.83	
+ Hệ số thanh toán hiện hành: (Tiền + Đầu tư ngắn hạn + Các khoản phải thu ngắn hạn)/Nợ ngắn hạn	lần	3.10	2.82	
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	28.80	32.39	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	40.45	47.91	
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
		<b>2014</b>	<b>2013</b>	
+ Vòng quay hàng tồn kho:		N/A	N/A	
Giá vốn hàng bán		N/A	N/A	
Hàng tồn kho bình quân		N/A	N/A	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	16. 21	11. 57	
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	43.11	41.39	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9.82	7.08	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6.99	4.79	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	43.17	41.60	
<b>Một số chỉ tiêu khác</b>				
Tỷ lệ vốn khả dụng		771 %	553 %	
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu		1,82 2	1,18 8	
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu		18,5 71	16,7 83	

3.5.2. Đánh giá tình hình kinh doanh năm 2014

**TÌNH HÌNH TÀI SẢN**

a) Quy mô tài sản:

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Chỉ tiêu	Năm 2014	Tỷ trọng 2014	Năm 2013	Tỷ trọng 2013	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1,688,384,894,252</b>	<b>89.6%</b>	<b>1,644,929,366,173</b>	<b>91.8%</b>	<b>43,455,528,079</b>	<b>2.6%</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	710,556,071,690	42.1%	534,918,374,257	32.5%	175,637,697,433	32.8%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	333,493,737,668	19.8%	662,321,404,963	40.3%	(328,827,667,295)	-49.6%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	640,156,122,654	37.9%	442,716,037,938	26.9%	197,440,084,716	44.6%
V. Tài sản ngắn hạn khác	4,178,962,240	0.2%	4,973,549,015	0.3%	(794,586,775)	-16.0%
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>195,349,776,913</b>	<b>10.4%</b>	<b>147,765,486,175</b>	<b>8.2%</b>	<b>47,584,290,738</b>	<b>32.2%</b>
II. Tài sản cố định	4,129,826,072	2.1%	8,389,397,745	5.7%	(4,259,571,673)	-50.8%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	168,849,067,949	86.4%	119,112,223,000	80.6%	49,736,844,949	41.8%
V. Tài sản dài hạn khác	22,370,882,892	11.5%	20,263,865,430	13.7%	2,107,017,462	10.4%
<b>Tổng cộng tài sản:</b>	<b>1,883,734,671,165</b>	<b>100%</b>	<b>1,792,694,852,348</b>	<b>100%</b>	<b>91,039,818,817</b>	<b>5.1%</b>

- Tài sản năm 2014 của Công ty là 1.883,7 tỷ đồng, tăng 91 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 5,1% chủ yếu tăng từ khoản tăng từ tài sản ngắn hạn, cụ thể
  - + Các khoản tiền và tương đương tiền tăng 175,6 tỷ đồng tương ứng mức tăng 32,8% chủ yếu tăng 104 tỷ đồng từ tiền gửi của nhà đầu tư để giao dịch chứng khoán và có sự chuyển dịch từ khoản đầu tư tiền gửi, chứng khoán ngắn hạn của Công ty chuyển dịch sang tiền gửi không kỳ hạn để sẵn sàng cho hỗ trợ cho các hoạt động tiện ích của môi giới.
  - + Các khoản đầu tư ngắn hạn (tiền gửi và chứng khoán): giảm 328,8 tỷ đồng tương ứng mức giảm 49,6% do Công ty có chủ trương cơ cấu giảm đầu tư trái phiếu và tiền gửi để phục vụ các hoạt động kinh doanh có hiệu quả hơn.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

b) Quy mô nguồn vốn:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Tỷ trọng 2014	Năm 2013	Tỷ trọng 2013	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>542,528,749,298</b>	<b>28.8%</b>	<b>580,640,946,983</b>	<b>32.4%</b>	<b>(38,112,197,685)</b>	<b>-6.6%</b>
I. Nợ ngắn hạn	542,528,749,298		580,640,946,983			-6.6%
II. Nợ dài hạn						
<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1,341,205,921,867</b>	<b>71.2%</b>	<b>1,212,053,905,365</b>	<b>67.6%</b>	<b>129,152,016,502</b>	<b>10.7%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	1,341,205,921,867		1,212,053,905,365			10.7%
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>1,883,734,671,165</b>		<b>1,792,694,852,348</b>		<b>91,039,818,817</b>	<b>5.1%</b>

Nguồn vốn tăng ứng ứng với Tổng tài sản (tăng 91 tỷ đồng, tương ứng tăng 5,1%) so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu đến từ:

+ Về số tuyệt đối, khoản nợ phải trả giảm 38 tỷ đồng so với năm 2013, đây là sự chuyển dịch tất toán giảm các khoản phải trả vay repo của Công ty trong năm là 201 tỷ đồng, tuy nhiên lại có khoản tăng từ phải trả nhà đầu tư tương ứng với số tiền tăng lên của khách hàng nộp giao dịch chứng khoán và tăng khoản phải trả người lao động, thuế và các khoản phải trả khác khoảng 166 tỷ đồng, bù trừ các khoản tăng giảm từ Nợ phải trả, số thuần Nợ phải trả giảm 38 tỷ đồng tương ứng mức giảm 6,6%. Đây là tín hiệu khả quan chứng tỏ Công ty quản lý và kiểm soát tốt nguồn vốn kinh doanh, luôn đảm bảo khả năng thanh toán giảm các khoản nợ nhằm hướng tới hiệu quả kinh doanh tốt nhất..

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tăng 129,2 tỷ đồng chủ yếu tăng từ khoản lợi nhuận đạt được năm 2014.

c) Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2013
<b>I. Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản	%	89.6%	91.7%
Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	%	10.4%	8.2%
<b>I. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	28.8%	32.3%
Nguồn vốn chủ Sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	71.2%	67.6%

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- **Cơ cấu Tài sản** của Công ty chủ yếu tập trung vào:
  - + Tài sản ngắn hạn: chiếm 89,6%, trong đó bao gồm:
    - Tiền và các khoản tương đương tiền: chiếm 41,2%
    - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: chiếm 19,8% (bao gồm các khoản đầu tư tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng, các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn)
    - Các khoản phải thu ngắn hạn: chiếm 37,9% (chủ yếu là khoản phải thu từ cho vay margin và cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán).
    - Tài sản ngắn hạn khác: chiếm 0.2%.
  - + Tài sản dài hạn: chiếm 10,4%, chủ yếu gồm:
    - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: chiếm 86,4%
    - Tài sản dài hạn khác và TSCĐ chiếm 13,6%
- **Cơ cấu Nguồn vốn:** của Công ty bao gồm
  - + Nợ phải trả (ngắn hạn): chiếm 28,8%, trong đó chủ yếu là khoản phải trả giao dịch chứng khoán cho người đầu tư.
  - + Nguồn vốn chủ sở hữu: chiếm 71,2%

### CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

#### 1.1 Khả năng thanh toán:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2013	% tăng giảm
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	lần	3.11	2.83	9.85%
+ Hệ số thanh toán hiện hành: (Tiền và tương đương tiền + Đầu tư ngắn hạn + Các khoản phải thu ngắn hạn)/Nợ ngắn hạn	lần	3.10	2.82	9.91%
Nợ ngắn hạn	VNĐ	542,528,749,298	580,640,946,983	-6.56%

Các chỉ tiêu thanh toán của Công ty luôn đạt mức cao. Chỉ tiêu khả năng thanh toán nhanh và hiện hành là 3,1 lần, đây là hệ số khá cao, Điều này cho thấy Công ty luôn kiểm soát rất tốt nguồn tiền, dự trữ và chủ động nguồn tiền thanh toán các khoản nợ và khả năng tài chính luôn được đảm bảo khi có rủi ro xảy ra.

#### 1.2 Khả năng sinh lời

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		Năm 2014	Năm 2013	% tăng giảm
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	43.11	41.39	4.17%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	43.17	41.60	3.77%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9.82	7.08	38.63%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6.99	4.79	45.98%

- Trong 2 năm liên tiếp, các chỉ tiêu hệ số sinh lời về Lợi, doanh thu của Công ty đều có sự tăng trưởng và đạt ở mức cao, đặc biệt là tỷ suất Lợi nhuận/ Doanh thu thuần, luôn đạt trên 40%. Đặc biệt tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản năm 2014 tăng tới 46% so với cùng kỳ năm 2013,
- Hệ số về lợi nhuận ròng trên Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu có sự tăng trưởng ở mức ổn định (ROA và ROE đạt ở mức 5-7%), Lợi nhuận trước và sau thuế năm sau đều tăng so với năm trước.

Những chỉ số này cho thấy sự phát triển vững chắc của Công ty qua từng năm, Ban điều hành Công ty đã và đang dẫn dắt Công ty theo đúng định hướng phát triển kinh doanh và luôn đạt được những thành quả khả quan khi doanh thu luôn ở mức tốt nhất và kiểm soát chi phí để tối đa hóa lợi nhuận.

### 2. CHỈ TIÊU VỀ TỶ LỆ AN TOÀN VỐN và một số chỉ tiêu khác:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
Tỷ lệ vốn khả dụng	%	553%	773%
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	VND	1,188	1,822
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu	VND	16,783	18,571

- Chỉ tiêu và tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty luôn đạt mức rất cao và tăng lên so với năm trước đó: năm 2013 đạt 553%, cao gấp hơn 3 lần so với tỷ lệ quy định của UBCK, năm 2014 đạt 771% cao gấp hơn 4 lần so với tỷ lệ quy định của UBCK. Tỷ lệ này cũng rất cao so với các công ty cùng ngành. Điều này thể hiện Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, kiểm soát tốt các rủi ro về đầu tư và các rủi ro thanh toán, hoạt động của Công ty.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- Lãi trên cổ phiếu cũng tăng trưởng qua các năm và Giá trị sổ sách của cổ phiếu được xác định khá tốt so với các Công ty cùng ngành trên thị trường chứng khoán hiện nay.

Qua phân tích tình hình tài chính 2014, BVSC là một Công ty có kết quả kinh doanh ổn định và tăng trưởng đều qua các năm, đặc biệt năm 2014 có kết quả vượt trội, các chỉ số tài chính đạt mức cao. Công ty cũng luôn chú trọng đến chính sách kiểm soát rủi ro để hoạt động kinh doanh an toàn và hiệu quả. Bức tranh về tài chính và tình hình hoạt động của Công ty đã và đang khẳng định BVSC là một trong số ít những công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường chứng khoán.

Khi thực hiện phân tích tình hình tài chính của BVSC tham khảo theo hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và được Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng thế giới khuyến nghị sử dụng), nhóm chỉ tiêu tài chính của BVSC đạt 85/100 điểm cho thấy tình trạng vững mạnh về mặt tài chính của BVSC. (Tham khảo phụ lục I tại trang 81)

**\*\*\* Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Ý kiến Kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty là chấp nhận toàn bộ. Do đó không có giải trình của Ban Tổng Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán.

### 3.6. Những tiến bộ đạt được trong năm

#### ➤ *Kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt bậc*

Năm 2014, BVSC đã hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ giao tại phiên họp thường niên năm 2014. Doanh thu và lợi nhuận trước thuế của BVSC đạt lần lượt là 305,34 tỷ và 131,64 tỷ đồng, lần lượt vượt kế hoạch 54,21% và 46,27%. Các mảng nghiệp vụ chiếm tỷ trọng doanh thu cao trong cơ cấu doanh thu của Công ty là hoạt động kinh doanh trên vốn, môi giới, tự doanh

#### ➤ *Tái lập vị thế - Gia tăng thị phần môi giới*

Điểm nổi bật trong bức tranh hoạt động kinh doanh của BVSC trong năm 2014 là mảng hoạt động Môi giới với Thị phần giao dịch cổ phiếu & CCQ tại cả 3 sàn HNX, HSX và Upcom đạt 4,19%, tăng 35,6% so với 2013 tăng 19,7% so với kế hoạch đặt ra. Công ty luôn giữ vững vị thế trong TOP 10 Công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất tại HNX và HSX.

#### ➤ *Tiến bộ trong công tác quản trị rủi ro:* Công ty vận hành hệ thống quản trị rủi ro chuyên nghiệp thông qua việc chính thức ban hành Chính sách rủi ro, Hạn mức rủi ro và Kế

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

hoạch hành động trong tình huống khẩn cấp trong năm 2014.

➤ *Thương hiệu được tôn vinh với những giải thưởng uy tín*

Thương hiệu BVSC đã được cơ quan quản lý, truyền thông và khách hàng ghi nhận và tôn vinh thông qua các giải thưởng uy tín:

- Top 10 Công ty thành viên có đóng góp tích cực nhất cho thị trường trái phiếu chính phủ giai đoạn 2009 – 2014
- Top 9 thành viên HNX tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2014
- Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất 2014
- “Nhà tư vấn M&A tiêu biểu” và “Tổ chức tư vấn cổ phần hóa tiêu biểu nhất” tại Diễn đàn M&A 2014.
- Top 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất HNX năm 2014
- Thương hiệu mạnh Việt Nam 2014

### **3.7. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý trong năm 2014:**

Nhằm hướng tới mục tiêu thúc đẩy hoạt động môi giới, Công ty đã có nhiều thay đổi về chính sách đãi ngộ cho đội ngũ môi giới trong năm 2014. BVSC đã thực hiện thay đổi cách thức giao khoán kinh doanh đối với đội ngũ môi giới theo doanh thu ròng (doanh thu sau khi trừ phí trả Sờ), đây là một điểm khác biệt căn bản trong chính sách trả lương thưởng cho đội ngũ môi giới so với năm 2013. Với phương thức này, việc hoạch định và quản lý doanh thu – chi phí – đãi ngộ được thực thi có tính hệ thống và phản ánh hiệu quả sát thực hơn.

Cũng trong năm 2014 Công ty đã thiết kế bổ sung thêm một số các chính sách tuyển dụng nhân viên môi giới với các quyền lợi và nghĩa vụ đa dạng và linh hoạt phù hợp với từng đối tượng lao động nhằm tạo sức hấp dẫn trong thu hút đội ngũ môi giới. Đặc biệt, trong năm 2014 Công ty đã chính thức ban hành chính sách Trưởng nhóm môi giới nhằm hướng tới việc tạo lập và mở rộng kênh phân phối và xây dựng lực lượng quản lý kế cận.

## **4.MỤC TIÊU VÀ CAM KẾT HÀNH ĐỘNG NĂM 2015**

### **4.1. Dự báo nền Kinh tế và thị trường Chứng khoán năm 2015**

#### Dự báo nền kinh tế năm 2015

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Năm 2015, tăng trưởng GDP được dự báo sẽ khởi sắc hơn nhưng tốc độ cải thiện nhiều khả năng sẽ chỉ ở mức trung bình và chưa có nhiều đột phá. BVSC dự báo một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô làm cơ sở cho việc hoạch định kế hoạch kinh doanh năm 2015 như sau:

Các chỉ tiêu chính	2014	2015F		
		Tiêu cực	Trung bình	Tích cực
Tăng trưởng GDP (%)	5.98	6	6.2	6.5
Tổng vốn đầu tư toàn XH/GDP (%)	28-29	28	30	32
Lạm phát YoY (%)	1.84	>5	4-5	<4
Tỷ giá (VND/USD)	21.390	>21.800	21.600- 21.800	21.400- 21.500
Tăng trưởng xuất khẩu (%)	13.6	<10	15	18-20
Tỷ lệ xuất siêu/XK (%)	1.3	<0	1-2	3-5
Tăng trưởng vốn FDI đăng ký (%)	-6.5	-10	5	8-10
Tăng trưởng tín dụng (%)	13	<10	13-15	>15

Định hướng và lộ trình gia nhập các hiệp định thương mại tự do như hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), ASEAN +6 và VN-EU FTA giúp tạo động lực tái cơ cấu nền kinh tế, mang lại các điều kiện thuận lợi cho khu vực xuất khẩu với mức tăng trưởng kim ngạch dự báo đạt mức 18%, đây vẫn là những điểm sáng, mang lại cơ hội đầu tư trung dài hạn trong năm 2015.

Khả năng giảm lãi suất huy động là thấp nhưng nếu mặt bằng lãi suất huy động được duy trì quanh mức hiện tại, trung bình giá vốn đầu vào của các ngân hàng sẽ tiếp tục hạ xuống và các ngân hàng có thể chủ động hơn trong việc điều chỉnh lãi suất đầu ra. Bên cạnh đó, quá trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu mặc dù còn phụ thuộc vào điều kiện của từng ngân hàng nhưng nhìn chung sẽ giúp thu hẹp NIM của hệ thống đồng thời giúp kéo giảm lãi suất tín dụng. Điều này tạo môi trường thuận lợi và ổn định để các doanh nghiệp cải thiện và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Các ngành sử dụng đòn bẩy cao như công nghiệp, bất động sản và một số công ty có xu hướng dự trữ nguồn nguyên liệu đầu



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

vào ở mức cao sẽ được hưởng lợi từ yếu tố này.

### Dự báo Thị trường chứng khoán năm 2015

- Chỉ số VNI: dự kiến tăng trưởng trong biên độ **600-650 điểm**;
  - Giá trị giao dịch bình quân thị trường: ước đạt **3.280 tỷ/phiên**.
  - Lãi suất trên thị trường tiếp tục theo xu thế giảm (dự kiến giảm 1 – 1,5%);
  - Tiến trình Cổ phần hóa DNNN và chủ trương thoái vốn nhà nước sẽ tiếp tục đẩy mạnh trong năm 2015.
- **Thị trường cổ phiếu:** Được dự báo có nhiều cơ hội tăng trưởng nhờ nền kinh tế tiếp tục hồi phục, mặt bằng lãi suất dự báo duy trì ở mức thấp, cam kết mở cửa hội nhập theo TPP, AEC... Nguồn cung trên thị trường dự báo tăng cao do làn sóng CPH DNNN, thoái vốn nhà nước được đẩy mạnh trong năm 2015. Các cơ quan quản lý tiếp tục tập trung các giải pháp cải cách, tái cơ cấu thị trường, hoàn thiện Đề án Nghị định về TTCK phái sinh; đề án thành lập Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và Quyết định về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên TTCK Việt Nam, đặc biệt sẽ tập trung nền tảng pháp lý để thu hút dòng vốn nước ngoài.
- Tuy nhiên, TTCK trong năm 2015 được dự báo sẽ còn đối mặt với không ít khó khăn và rủi ro như sự hồi phục của nền kinh tế vẫn còn nhiều thách thức, rủi ro tác động chính sách (như Thông tư 36...), dòng vốn ngoại có thể thu hẹp do tác động của QE3 chấm dứt và Fed tăng lãi suất đồng USD, sự phục hồi của đồng Đôla... Mặc dù vậy, về tổng thể với niềm tin vào triển vọng phục hồi kinh tế trong và ngoài nước, định hướng các chính sách vĩ mô cũng như các giải pháp hỗ trợ thị trường, kỳ vọng thị trường cổ phiếu trong năm 2015 có nhiều cơ hội tăng trưởng hơn năm 2014, nhờ đó củng cố hơn nữa niềm tin của nhà đầu tư.
- **Thị trường trái phiếu:** Với quy mô nhỏ (chiếm >20% GDP), thị trường trái phiếu Việt Nam được đánh giá là còn nhiều tiềm năng tăng trưởng. Bộ Tài chính cũng đang quyết liệt triển khai các giải pháp chính để phát triển thị trường trái phiếu theo quyết định 261/QĐ – BTC “phê duyệt Lộ trình phát triển thị trường trái phiếu Việt Nam đến 2020”. Việc ra mắt bộ chỉ số trái phiếu (Bond Index) được kỳ vọng sẽ giúp minh bạch hóa thông tin trên thị trường trái phiếu. Dự báo năm 2015, nhu cầu đầu tư vào TPCP của các ngân hàng thương mại sẽ tiếp tục tăng do

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

cầu tín dụng vẫn thấp và nhu cầu đầu tư trái phiếu kỳ hạn ngắn giảm và gia tăng đối với kỳ hạn dài. Nguồn cung trái phiếu dự báo tiếp tục dồi dào trong năm 2015 do nhu cầu vay trả nợ và nhu cầu đầu tư phát triển lớn. Lãi suất trái phiếu có khả năng đã tạo đáy trong năm 2014, dự báo xu hướng tăng của lợi suất TP cuối 2014 dự báo sẽ tiếp tục kéo dài sang 2015.

### **4.2. Kế hoạch và giải pháp trọng tâm năm 2015**

#### **4.2.1. Đánh giá thuận lợi và khó khăn đối với BVSC:**

##### **Thuận lợi:**

- ✓ Triển vọng phục hồi kinh tế và tăng trưởng của TTCK, lộ trình mở cửa ngoại cho một số ngành, đặc biệt là các CTCK sẽ tạo tính hấp dẫn thu hút dòng vốn ngoại vào thị trường.
- ✓ Tiến trình CPH DNNN và chủ trương thoái vốn nhà nước sẽ tiếp tục được đẩy mạnh trong năm 2015 sẽ tạo những cơ hội thuận lợi cho các CTCK nói chung và BVSC nói riêng triển khai các nghiệp vụ tư vấn cổ phần hóa, đấu giá bán cổ phần... vốn là thế mạnh của BVSC.
- ✓ Mạng lưới giao dịch của Công ty được mở rộng thêm với việc đưa vào hoạt động chính thức Phòng Giao dịch 233 Đồng Khởi, Quận 1 TP. Hồ Chí Minh và dự kiến thêm một số phòng Giao dịch mới tại Hà Nội trong năm 2015, qua đó có cơ hội khai thác thêm khách hàng mới tạo động lực tăng trưởng doanh thu và thị phần môi giới.

##### **Khó khăn:**

- ✓ Lãi suất huy động và cho vay của các tổ chức tín dụng sẽ tiếp tục duy trì ở mức thấp, do đó gây áp lực cho việc giảm lãi suất margin và các hoạt động đầu tư tiền gửi của Công ty.
- ✓ Ảnh hưởng của Thông tư 36/2014 tới việc cung cấp nguồn vốn cho TTCK. Với việc thực hiện Thông tư 36/2014, nguồn vốn giải ngân cho các hoạt động đầu tư chứng khoán của tổ chức và cá nhân bị ảnh hưởng mạnh và điều này sẽ làm ảnh hưởng tới thanh khoản của thị trường.
- ✓ Tính cạnh tranh cao trong nhóm các CTCK, đặc biệt các CTCK trong TOP 10 thị

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

phần môi giới, trong khi quy mô vốn của BVSC chỉ ở mức trung bình nên hạn chế khả năng cung ứng vốn cho các hoạt động margin, ứng trước. Bên cạnh đó mạng lưới kinh doanh của BVSC cũng chỉ ở mức trung bình trong khi các phòng giao dịch mới cần thời gian để ổn định hoạt động và phát huy hiệu quả.

### 4.2.1. Kế hoạch kinh doanh 2015

Trên cơ sở dự báo kinh tế và thị trường chứng khoán nêu trên, đánh giá những điều kiện thuận lợi và khó khăn đối với Công ty, BVSC xây dựng kế hoạch mục tiêu trong năm 2015 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	%KH so với TH
	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>305,34</b>	<b>299</b>	<b>98,03%</b>
	Môi giới	108,68	123	113,17%
	Tự doanh	61	47,19	77,33%
	Doanh thu khác (tur vắn, BLPH, LK, khác)	135,64	126,81	94,96%
	<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>173,70</b>	<b>179</b>	<b>103,51%</b>
	<b>HIỆU QUẢ</b>	<b>131,64</b>	<b>120</b>	<b>91,16%</b>

### 4.2.2. Giải pháp thực hiện

#### Hoạt động Môi giới

**Mục tiêu: Doanh thu đạt 123 tỷ, thị phần mục tiêu đạt 4,38%**

- **Mở rộng mạng lưới hoạt động:**

Bên cạnh việc chính thức đưa vào hoạt động phòng giao dịch 233 Đồng Khởi tại Chi nhánh Hồ Chí Minh, trong năm 2015 Công ty cũng sẽ xúc tiến thành lập thêm các phòng mới cũng trên địa bàn Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh nhằm mở rộng mạng lưới cung cấp dịch vụ của BVSC theo định hướng đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

- **Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin:** Năm 2015 BVSC sẽ tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng:

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

+ Triển khai hệ thống Front Office và giao dịch trực tuyến mới trong đó bổ sung thêm kênh dịch vụ mới trên các thiết bị mobile Iphone, Ipad, Android và thay thế hoàn toàn giao diện dịch vụ hiện tại với khách hàng trên web.

+ Hoàn tất thực hiện tích hợp với 1 đến 2 mạng lưới tài chính mới và hỗ trợ khai thác các kênh tích hợp đã triển khai.

+ Tích hợp chuyển tiền tự động với các Ngân hàng nhằm tăng cường chất lượng dịch vụ môi giới

### - *Tiếp tục cơ chế khoán doanh thu và tăng cường tuyển dụng nhân viên môi giới*

Năm 2015, BVSC tiếp tục triển khai cơ chế khoán doanh thu linh hoạt, bám sát các điều kiện thị trường, đảm bảo công bằng lợi ích Công ty và của cán bộ môi giới, tăng cường tuyển dụng nhân viên môi giới cho các phòng giao dịch hiện tại và các phòng dự kiến sẽ thành lập.

### - *Đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ*

+ Công ty tiếp tục nghiên cứu để ban hành các sản phẩm tư vấn đầu tư, các dịch vụ tiện ích giao dịch nhằm thu hút khách hàng giao dịch.

+ Liên tục cập nhật chính sách lãi suất, chính sách phí... trên thị trường để điều chỉnh các chính sách dịch vụ có tính cạnh tranh cao dành cho khách hàng.

+ Đảm bảo nguồn vốn ổn định phục vụ nhu cầu đầu tư của khách hàng: Tích cực phối hợp với các Ngân hàng; tổ chức tín dụng tìm kiếm nguồn tài chính nhằm cung cấp đòn bẩy tài chính cho khách hàng trên cơ sở quản lý rủi ro chặt chẽ.

### - *Nâng cao năng lực nhân viên môi giới*

Tăng cường đào tạo nội bộ về nghiệp vụ và đào tạo kỹ năng nhằm nâng cao trình độ và khả năng phát triển khách hàng cho đội ngũ môi giới hiện tại. Đặc biệt là nâng cao khả năng phân tích và kỹ năng giao tiếp, bán hàng.

## **Hoạt động Tự doanh**

Năm 2015 thị trường tiếp tục được nhận định sẽ có những diễn biến khả quan dù còn gặp phải khá nhiều trở ngại trong quá trình hồi phục, tái cơ cấu nền kinh tế. Để đảm bảo kế hoạch kinh doanh, BVSC sẽ chú trọng vào hoạt động nguồn vốn (margin, ứng trước...) và hoạt động tự

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

doanh

- **Đầu tư cổ phiếu niêm yết:** Trong năm 2015, BVSC sẽ vẫn giữ nguyên tổng giá trị đầu tư vào cổ phiếu niêm yết và chứng chỉ quỹ. Tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu trung và dài hạn vẫn duy trì ở mức 80% và cổ phiếu trading là 20%.
- **Đầu tư trái phiếu:** Trong năm 2015, BVSC sẽ chỉ đầu tư trái phiếu trở lại tương ứng với khoản sẽ được đáo hạn trong năm. Duy trì tỷ trọng đầu tư vào trái phiếu ở mức 20%-25% sẽ tạo thế cân bằng trong Danh mục đầu tư tổng thể, xét cả về yếu tố cân bằng rủi ro và yếu tố thu nhập ổn định.

### Hoạt động Tư vấn

- ✓ Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các mảng tư vấn vốn là thế mạnh của BVSC như tư vấn cổ phần hóa, hợp nhất, sáp nhập, tái cấu trúc doanh nghiệp.
- ✓ Tập trung vào các nghiệp vụ mới như tư vấn đầu tư, mua bán cổ phần có yếu tố nước ngoài;
- ✓ Xây dựng mạng lưới hợp tác với các ngân hàng đầu tư một cách ổn định tại các thị trường trọng điểm nước ngoài.
- ✓ Tiếp tục khai thác các hợp đồng tư vấn niêm yết, phát hành truyền thông cũng như mở rộng thêm mạng lưới đối tác mới và xúc tiến để hoàn tất các dự án đang thực hiện.

### Công tác Quản lý và Hỗ trợ:

**Hoạt động nghiên cứu phân tích:** Hoạt động phân tích tiếp tục là hoạt động mũi nhọn nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Trong năm 2015, BVSC sẽ tập trung nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động phân tích với một số giải pháp cụ thể sau:

+ **Đa dạng hóa các sản phẩm phân tích:** Trong năm 2015, ngoài việc duy trì chất lượng phục vụ khách hàng cá nhân, hoạt động Phân tích sẽ tập trung phục vụ khách hàng tổ chức theo đó cơ cấu sản phẩm sẽ bao gồm Báo cáo cơ hội đầu tư hàng quý, Các thuyết trình vĩ mô hàng quý, Các báo cáo theo yêu cầu đặc biệt của các quỹ

+ **Nâng cao chất lượng báo cáo phân tích:** Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các tổ chức tài chính trong và ngoài nước, chất lượng báo cáo Phân tích sẽ được tập trung theo hướng

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

sau: Bám sát thực tế doanh nghiệp và diễn biến các ngành trong nước; Cập nhật đầy đủ diễn biến kinh tế thế giới; phản ánh đầy đủ diễn biến vĩ mô tại các nền kinh tế lớn;

+ *Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu*: Phát triển và xây dựng cơ sở dữ liệu nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động Phân tích.

***Công nghệ thông tin***: BVSC theo đuổi mô hình song song trong việc vận hành và phát triển, đảm bảo việc vận hành luôn ổn định, trong khi việc sáng tạo tạo ra các sản phẩm được tập trung để có thể đưa sản phẩm ra thị trường nhanh hơn. Trong năm 2015 BVSC sẽ triển khai các giải pháp để ứng dụng trên các phương tiện Smart phone để đảm bảo BVSC có thể cung cấp dịch vụ với giao diện thân thiện và tính cá nhân hóa cao thông qua nhiều kênh truy cập nhất.....

***Công tác tổ chức nhân sự và chính sách tiền lương***: Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức theo hướng quản trị tập trung, tăng cường công tác tuyển dụng nhân sự cho hoạt động môi giới cũng như liên tục rà soát sửa đổi chính sách khoán môi giới, các chính sách tạo động lực cho đội ngũ nhân viên phát triển kinh doanh; Chuẩn hóa và xây dựng chính sách phân cấp tổ chức và hoạt động của các Phòng Giao dịch, xây dựng chính sách đãi ngộ riêng cho các Lãnh đạo phòng GD, trưởng nhóm môi giới.

***Đẩy mạnh truyền thông và Phát triển thương hiệu***: BVSC tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông cả nội bộ lẫn ra công chúng. Công ty duy trì lượng phát hành bản tin hàng quý và các E-newsletter hàng tuần đều đặn tới CBNV. Kế hoạch truyền thông và quảng bá ra công chúng trong năm 2015 sẽ tiếp tục hướng tới việc xây dựng hình ảnh một Công ty niềm yết minh bạch, đồng thời là một Công ty chứng khoán uy tín và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### CHƯƠNG III: QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

#### 1. Hội đồng quản trị

##### 1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành phần của Hội đồng Quản trị và tỷ lệ nắm giữ cổ phần trong Vốn điều lệ (giá trị tính theo mệnh giá) – tính đến thời điểm 17/03/2015:

---

Ông NGUYỄN ĐỨC TUẤN <i>Chủ tịch HĐQT</i> (Từ ngày 26/4/2013 đến hết nhiệm kỳ)	Đại diện quản lý 25,00% Vốn Điều lệ của BVSC.
Ông LÊ HẢI PHONG <i>Phó Chủ tịch HĐQT</i>	Đại diện quản lý 10,00% Vốn Điều lệ của BVSC.
Ông LÊ VĂN BÌNH <i>Thành viên HĐQT</i>	Đại diện quản lý 10,00% Vốn Điều lệ của BVSC.
Ông TRƯƠNG NGỌC LÂN <i>Thành viên HĐQT</i>	Đại diện quản lý 10,00% Vốn Điều lệ của BVSC.
Ông NHỮ ĐÌNH HÒA <i>Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</i>	Hiện tại ông nắm giữ 0,15% Vốn Điều lệ của BVSC.

---

Trong cơ cấu HĐQT có 4/5 thành viên HĐQT là người đại diện vốn của Tập đoàn Bảo Việt, đồng thời 4/5 thành viên HĐQT không trực tiếp tham gia công tác điều hành Công ty nên các chỉ đạo của HĐQT đảm bảo tính khách quan trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển của BVSC.

##### 1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

HĐQT hiện chưa thành lập các tiểu ban nhưng HĐQT thực hiện phân công từng thành viên HĐQT thực hiện giám sát, theo dõi từng mảng hoạt động của Công ty, cụ thể:

+ Ông Nguyễn Đức Tuấn – Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm phụ trách chung và điều phối hoạt động của HĐQT, đồng thời trực tiếp chỉ đạo mảng chính sách và chiến lược phát triển của Công ty.

+ Ông Lê Hải Phong – Phó Chủ tịch HĐQT phụ trách kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm, quản lý tài chính, quản lý cân đối tài sản nợ - tài sản có (ALCO) của Công ty.

+ Ông Trương Ngọc Lân – Thành viên HĐQT phụ trách mảng đầu tư, quản trị rủi ro của Công ty.

+ Ông Lê Văn Bình – Thành viên HĐQT phụ trách mảng kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập, nhân sự và lương thưởng, phối hợp công tác với các tổ chức Đảng và đoàn thể của Công ty.

+ Ông Nhữ Đình Hòa – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trực tiếp và là người đứng đầu phụ trách hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, đề xuất các kế hoạch kinh doanh, chiến lược kinh doanh trình HĐQT.

### **1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức 05 (năm) cuộc họp định kỳ với sự tham gia của 100% các thành viên HĐQT, trong đó tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến kế hoạch chiến lược của Công ty giai đoạn 2011- 2015 và giai đoạn 2015-2020; tổ chức, quản trị doanh nghiệp, định hướng hoạt động đầu tư, hoạt động kinh doanh, mở rộng mạng lưới giao dịch.....

HĐQT đã ban hành 07 Nghị quyết vào các ngày 23/1/2014, 21/2/2014, 20/3/2014, 16/4/2014, 15/7/2014, 02/12/2014 với các nội dung quan trọng được thông qua như sau:

#### **Chỉ đạo triển khai Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2014:**

##### **a) Triển khai nhiệm vụ kinh doanh 2014:**

Chỉ tiêu kinh doanh ĐHCĐ thông qua:

+ Tổng doanh thu: 198 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 90 tỷ đồng

Kết quả: HĐQT đã lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh được ĐHCĐ thông qua, cụ thể:

+ Tổng doanh thu: 305,82 tỷ đồng, đạt 154,45% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế: 131,64 tỷ đồng, đạt 146,27% kế hoạch.



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### ***b) Triển khai nhiệm vụ khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ***

+ Chi đạo triển khai lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính trong giai đoạn 2015-2017 của BVSC là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

***Các chỉ đạo và các hoạt động khác trong năm của HĐQT:*** Trong năm 2014 bên cạnh việc lãnh đạo Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2014 với kết quả cao, HĐQT còn định hướng và chỉ đạo Công ty triển khai toàn diện các mặt hoạt động khác để Công ty ổn định tổ chức bộ máy, giúp nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty, cụ thể như sau:

- *Trong hoạt động xây dựng chiến lược kinh doanh:* HĐQT đã chỉ đạo và đôn đốc Ban TGD trực tiếp rà soát đánh giá lại kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh giai đoạn 2011-2015 và xây dựng chiến lược hoạt động của Công ty trong giai đoạn 2015-2020, đặc biệt định hướng Công ty trong 2 năm tới (2015-2016) nằm trong **Top 6** Công ty có thị phần môi giới cao nhất trên cả hai sở HNX và HSX.

- *Trong công tác nhân sự:* Trong năm 2014 HĐQT đã tiến hành các thủ tục bổ nhiệm lại các chức danh quản lý cao cấp của Công ty, bao gồm bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Nhữ Đình Hòa và Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh đối với Ông Võ Hữu Tuấn, đồng thời HĐQT cũng bổ nhiệm vị trí Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ đối với Ông Nguyễn Việt Cường nhằm ổn định tổ chức bộ máy, đưa Công ty đi vào hoạt động hiệu quả.

- *Đối với việc thúc đẩy hoạt động môi giới của Công ty:* HĐQT đã chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động môi giới của Công ty thông qua chủ trương phát triển mạng lưới giao dịch, mở rộng kênh phân phối và chính sách đãi ngộ. Trong năm 2014 HĐQT đã chỉ đạo Công ty xây dựng phương án và tiến hành các thủ tục thành lập Phòng Giao dịch tại Chi nhánh TP Hồ Chí Minh và Phòng Giao dịch trực thuộc Hội sở chính Hà Nội; HĐQT đã phê duyệt phương án quỹ lương theo doanh thu môi giới, qua đó tạo điều kiện cho Công ty xây dựng các chính sách trả lương khoán môi giới đa dạng và linh hoạt nhằm thúc đẩy hoạt động môi giới phát triển.

- *Đối với hoạt động tự doanh:* HĐQT đã thông qua chủ trương đối với hoạt động tự doanh và chỉ đạo Công ty triển khai hoạt động đầu tư trong lĩnh vực cổ phiếu trong năm 2014 thận trọng, hiệu quả.

- *Đối với Công tác Quản trị Rủi ro:* HĐQT đã phân công 01 thành viên chuyên trách trực tiếp chỉ đạo công tác quản trị rủi ro tại Công ty. Trong năm 2014 HĐQT đã ban hành Chính sách Rủi ro và Hạn mức Rủi ro của Công ty.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- *Trong lĩnh vực công nghệ thông tin:* HĐQT đã chỉ đạo Công ty đẩy mạnh đầu tư vào các dự án công nghệ trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và tối ưu hóa công tác quản lý. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT Công ty đã hoàn thành xong giai đoạn 1 phần mềm nhân sự UFIDA (tháng 9/2014), hoàn thiện triển khai tích hợp BVS@Bloomberg, tích hợp với mạng lưới OMGEO. HĐQT cũng phê duyệt đề xuất của Công ty về việc lựa chọn nhà thầu triển khai phần mềm hệ thống Front Office và giao dịch trực tuyến mới;

- *Trong công tác quản trị công ty:* HĐQT định hướng và chỉ đạo Công ty trong việc rà soát các quy chế, quy trình nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản liên quan tới việc quản trị nội bộ Công ty: Trong năm 2014 HĐQT đã ban hành Quy chế tiền lương và Quy chế Đầu tư thay thế các quy chế cũ.

**Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:** Không có

**Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** Không có

**Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**

- Ông Nguyễn Đức Tuấn – Chủ tịch HĐQT: Chứng chỉ số 46/QĐ229 – TTNC cấp ngày 05/09/2013
- Ông Lê Hải Phong – Phó Chủ tịch HĐQT: Chứng chỉ số 9/QĐ193 – TTNC cấp ngày 31/07/2013
- Ông Lê Văn Bình – Thành viên HĐQT: Chứng chỉ số 06/QĐ229 – TTNC cấp ngày 05/09/2013
- Ông Trương Ngọc Lan – Thành viên HĐQT: Chứng chỉ số 05/QĐ193 – TTNC cấp ngày 31/07/2013
- Ông Nhữ Đình Hòa – Thành viên HĐQT: Chứng chỉ số 10/QĐ193 – TTNC cấp ngày 31/07/2013

## **2. Ban kiểm soát**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

- Ông Phạm Trung Thành: Trưởng Ban kiểm soát - đại diện quản lý và nắm giữ 4,92% Vốn Điều lệ.
- Bà Trần Thị Bích - Thành viên - nắm giữ 0,01% Vốn Điều lệ.
- Bà Lương Thị Bích Ngọc - Thành viên - nắm giữ 0% Vốn Điều lệ.

### **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2014 Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động như sau:

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát theo định kỳ tình hình chấp hành Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Công ty, tình hình kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2014.
- Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị (HDQT) và Ban Điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo Tài chính của Công ty.
- Kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành các biện pháp tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Các Thành viên BKS đã tham dự đầy đủ các Phiên họp thường kỳ của HDQT để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động của Công ty.
- Đã thực hiện việc giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán các BCTC trong năm 2014 theo Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ Kiểm toán đã được ký kết với E&Y.
- Đã tổ chức xem xét, thẩm tra các BCTC năm 2014 của BVSC được kiểm toán bởi E&Y.
- Thực hiện phối hợp cùng Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm 2015, 2016, 2017 của Công ty theo đúng phê duyệt của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2014 ngày 08/04/2014 và đã đề xuất Hội đồng Quản trị Công ty xem xét, phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam (E&Y) là đơn vị thực hiện việc soát xét kiểm toán các Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2015, 2016, 2017.

### **2.3. Đánh giá của Ban kiểm soát:**

#### **2.3.1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị**

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng Quản trị của Công ty đã tiến hành các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất theo quy định để triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều tuân thủ theo quy định tại quy chế làm việc của Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị đã bám sát thực tế hoạt động của Công ty để ban hành các Nghị quyết định hướng cho hoạt động điều hành.
- Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị Công ty cung cấp các Nghị quyết, biên bản của các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.
- HDQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, ngoài ra đề ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời HDQT thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên HDQT dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản; Các ý kiến của các thành viên Hội

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

đồng Quản trị đều được Thư ký của Công ty tổng hợp làm căn cứ phê duyệt của Hội đồng Quản trị.

- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao với phương châm đặt lợi ích của Công ty lên trên để đưa ra các Nghị quyết và/hoặc quyết định kịp thời để định hướng, chi đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của Pháp luật;
- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều có đủ 100% các thành viên Hội đồng Quản trị tham dự và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn đạt được sự nhất trí cao của các Thành viên HĐQT trên cơ sở lợi ích của Cổ đông và sự phát triển của Công ty.
- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ Công ty và các Quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng Quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ quản lý Công ty.
- Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin định kỳ, đột xuất (nếu có) theo đúng quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và của Pháp luật.
- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BKS không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành BVSC của HĐQT.

### 2.3.2. Về hoạt động điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám Đốc

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Các thành viên Ban Điều hành Công ty (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc) đã có nhiều cố gắng trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị Công ty.
- Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, định kỳ hàng tháng Ban Điều hành Công ty đã có các báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh, các định hướng dự kiến tới Hội đồng Quản trị trước khi thực hiện.
- Một số tài liệu liên quan đến hoạt động điều hành Công ty như: Các Biên bản họp Ban Điều hành, các tài liệu liên quan đến tự kiểm tra - kiểm soát nội bộ và xử lý các công việc đã kịp thời cung cấp cho Ban Kiểm soát theo yêu cầu.
- Ban Điều hành đã thực hiện việc công bố định kỳ, đột xuất các thông tin quản trị, thông tin tài chính và các thông tin khác trong việc điều hành, quản lý Công ty theo đúng quy định của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và của Pháp luật.
- Qua quá trình giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của BVSC trong năm 2014, BKS không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành BVSC của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### 2.3.3. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và cổ đông

- Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ 2014-2015, giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của BVSC, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ BVSC và các Quy chế nội bộ.
- Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ 2014-2015, BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ BVSC.

### 2.3.4. Về việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính

- Các Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2014 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý, thận trọng và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam.
- Các Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2014 đã được trình bày đầy đủ rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính 2014 theo đúng chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam nói chung và đối với các Công ty Chứng khoán nói riêng. Các báo cáo đã được kiểm toán bởi E&Y và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.
- Các chính sách Kế toán, tài chính, Thuế có sự thay đổi trong năm 2014 của Nhà nước đã được Công ty áp dụng và thực hiện nhất quán theo quy định và được thuyết minh cụ thể trên Báo cáo Tài chính 2014 của Công ty.
- Ban Kiểm soát thống nhất ý kiến với các kiểm toán viên độc lập là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn về kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty: Công ty đã chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty theo đúng quy định tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2014 với mức cụ thể như sau:

+ Chủ tịch HĐQT : 07 triệu đồng/người/tháng

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

- + Phó Chủ tịch HĐQT : 06 triệu đồng/người/tháng
- + Các Thành viên HĐQT : 05 triệu đồng/người/tháng
- + Trưởng Ban Kiểm soát : 05 triệu đồng/người/tháng
- + Các Thành viên Ban Kiểm soát : 04 triệu đồng/người/tháng
- + Thư ký Công ty : 04 triệu đồng/người/tháng
- + Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc : 4.307.048.940 đồng
- + Thu nhập của các cán bộ quản lý (không bao gồm BTGD): 23.323.958.020đồng
- + Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.
- + Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

Khi thực hiện phân tích các tiêu chí dưới góc độ quản trị Công ty tham khảo theo các tiêu chí tại hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và được Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng thế giới khuyến nghị sử dụng), nhóm chỉ tiêu quản trị của BVSC đạt 94,9/100 điểm – số điểm rất cao và gần đạt mức tuyệt đối.

(Tham khảo phụ lục II trang 82)

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

### CHƯƠNG IV: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

#### 1. Thông điệp của Tổng Giám Đốc

Phát triển bền vững là một khái niệm mới nhằm định nghĩa một sự phát triển về mọi mặt trong hiện tại mà vẫn phải bảo đảm sự tiếp tục phát triển trong tương lai xa. Thuật ngữ "phát triển bền vững" xuất hiện lần đầu tiên vào năm 1980 trong ấn phẩm *Chiến lược bảo tồn Thế giới* (công bố bởi Hiệp hội Bảo tồn Thiên nhiên và Tài nguyên Thiên nhiên Quốc tế - IUCN) với nội dung rất đơn giản: "Sự phát triển của nhân loại không thể chỉ chú trọng tới phát triển kinh tế mà còn phải tôn trọng những nhu cầu tất yếu của xã hội và sự tác động đến môi trường sinh thái học". Sau đó, khái niệm này được phổ biến rộng rãi vào năm 1987 nhờ Báo cáo Brundtland (còn gọi là Báo cáo *Our Common Future*) của Ủy ban Môi trường và Phát triển Thế giới - WCED (nay là Ủy ban Brundtland). Báo cáo này ghi rõ: Phát triển bền vững là "*sự phát triển có thể đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng, tổn hại đến những khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai...*". Nói cách khác, phát triển bền vững phải bảo đảm có sự phát triển kinh tế hiệu quả, xã hội công bằng và môi trường được bảo vệ, gìn giữ. Để đạt được điều này, tất cả các thành phần kinh tế - xã hội, nhà cầm quyền, các tổ chức xã hội... phải bắt tay nhau thực hiện nhằm mục đích dung hòa 3 lĩnh vực chính: kinh tế - xã hội - môi trường. Ngày nay, ngày càng nhiều doanh nghiệp đặt ưu tiên vấn đề phát triển bền vững trong chiến lược và kế hoạch hành động của mình. Mục tiêu phát triển bền vững không chỉ dừng lại ở các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động tài chính và quản trị trong doanh nghiệp mà còn hướng tới các mục tiêu về môi trường và xã hội. Doanh nghiệp muốn phát triển bền vững cần tuân thủ các chuẩn mực kinh doanh, bảo vệ môi trường, bình đẳng giới, xây dựng quan hệ tốt với các bên liên quan, đảm bảo thực hiện các cam kết đối với người lao động cũng như trách nhiệm với cộng đồng. Với định hướng ấy, **mục tiêu phát triển bền vững đã được BVSC hướng tới trong suốt 15 năm hình thành và phát triển của mình. Mục tiêu ấy được định hướng xuyên suốt từ tầm nhìn, sứ mệnh đến các kế hoạch hoạt động cụ thể hàng năm. Trong suốt những năm qua, BVSC đã luôn theo sát định hướng này, hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững thông qua tăng trưởng kinh doanh hàng năm, đảm bảo cam kết với khách hàng, cổ đông và người lao động trong Công ty đồng thời tăng cường trách nhiệm cộng đồng.**

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Trong suốt 15 năm thành lập và phát triển, luôn đi tiên phong trên thị trường, BVSC hiểu rằng BVSC không thể thành công nếu chỉ hướng tới các mục tiêu kinh doanh ngắn hạn mà quên đi mục tiêu phát triển bền vững. BVSC mong muốn những hoạt động của mình sẽ góp phần đồng hành cùng với Tập đoàn Bảo Việt, các đơn vị thành viên và các đối tác khác nhằm thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển.

### 2. Con số và sự kiện 2014

- **200 triệu đồng** là số tiền các CBNV BVSC đã quyên góp và đóng góp, xây dựng các chương trình từ thiện vì cộng đồng trong năm 2014
- **04** chương trình **"Suất cơm từ thiện"** cùng hơn **1000** suất cơm đã được BVSC trao cho bệnh nhân và người nhà có hoàn cảnh khó khăn tại Viện huyết học và truyền máu TW.
- **163** suất quà gồm lương thực, thực phẩm dành cho học sinh Tiểu học và các gia đình chính sách, **265** áo khoác ấm dành cho học sinh Tiểu học và hơn **1100** người bệnh được khám và phát thuốc miễn phí ... là những con số BVSC đã thực hiện được trong **02** chương trình **"Mang hơi ấm tới vùng cao"** tại Văn Chấn – Yên Bái và Tuần Giáo – Điện Biên trong năm 2014.
- **25.000.000đ** là số tiền CBNV đã quyên góp ủng hộ các đồng bào, chiến sỹ tại hải đảo với chương trình **"Bảo Việt – Niềm tin Việt, chung tay hướng về biển đảo quê hương"** do Tập đoàn Bảo Việt phát động tháng 08/2014.
- **08 đơn vị máu** là số lượng các CBNV BVSC đã tham gia hiến máu trong ngày hội **"Ngày hội hiến máu Bảo Việt – Niềm tin Việt"** lần thứ 1 do Tập đoàn Bảo Việt tổ chức vào tháng 11 năm 2014.

### 3. Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại BVSC

Với chiến lược phát triển bền vững xuyên suốt tầm nhìn, sứ mệnh và các hoạt động cụ thể của Công ty, trong 15 năm hình thành và phát triển, BVSC liên tục bám sát và theo đuổi chiến lược này bằng việc duy trì hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo cam kết với các bên liên quan cũng như tích cực đóng góp cho các hoạt động cộng đồng. Những hoạt động này được ví như thế "kiềng ba chân" vững chãi duy trì phát triển bền vững tại BVSC trong suốt 15 năm và sẽ được tiếp tục duy trì những năm sau này trong quá trình phát triển của Công ty.

#### **Hiệu quả kinh doanh tăng trưởng đều đặn**

Trong năm 2014, Công ty tiếp tục đạt kết quả kinh doanh khả quan so với kế hoạch giao và so với năm 2013. Đây là nền tảng quan trọng để Công ty thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

*Doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch:* Tổng doanh thu trong năm đạt 205,82 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 131,64 tỷ đồng, lần lượt vượt 54,45 % và 46,27% so với kế hoạch năm.



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

*Tài sản và nguồn vốn chủ sở hữu tăng so với 2013:* Tổng tài sản của BVSC tại thời điểm 31/12/2014 là 1.883,73 tỷ tương ứng mức tăng 5,07% so với ngày 31/12/2013. Vốn chủ sở hữu của BVSC tại thời điểm 31/12/2014 là 1.341,2 tỷ tăng 10%. BVSC luôn nằm trong nhóm các công ty chứng khoán có hiệu quả kinh doanh cao nhất trong năm 2014.

*Chỉ tiêu an toàn tài chính đạt mức cao:* Tại thời điểm 31/12/2014, hệ số an toàn vốn khả dụng của BVSC đạt 773%, gấp hơn 4 lần so với chỉ tiêu vốn khả dụng quy định tại thông tư 26/2010/TT-BTC của Bộ tài chính là 180%.

### ***Đảm bảo cam kết với các bên liên quan***

#### ***Với cổ đông***

BVSC xây dựng và duy trì kênh thông tin hiệu quả với các cổ đông thông qua cổng thông tin điện tử (website) bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt. Ngoài việc tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của các cơ quan quản lý thị trường, BVSC chủ động công bố công khai và minh bạch tới các cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ hàng quý, bán niên và thường niên. Hàng năm, BVSC công bố báo cáo thường niên chi tiết, báo cáo tài chính kiểm toán chi tiết tới công chúng đầu tư thông tại các kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên và trên website của Công ty. Trong các kỳ Đại hội cổ đông, đại diện lãnh đạo BVSC trực tiếp chia sẻ thông tin cũng như đối thoại với cổ đông một cách công khai, minh bạch và hợp tác. Trong năm 2014, BVSC tiếp tục được tôn vinh là một trong 30 doanh nghiệp niêm yết minh bạch tiêu biểu nhất lần thứ 2 liên tiếp theo bình chọn của HNX. Trong năm 2015, với những điều kiện tích cực của kết quả kinh doanh, BVSC đặt mục tiêu xóa lỗ lũy kế và thực hiện các cam kết với cổ đông.

#### ***Với khách hàng***

Trong năm 2014, thực hiện cam kết cải tiến và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, BVSC đã cho ra mắt các sản phẩm và dịch vụ mới như kết nối giao dịch với hệ thống OMGEO và đưa vào sử dụng hai gói dịch vụ OMGEO CMT và OMGEO ALERT. Bên cạnh đó, BVSC đã liên tục nâng cấp hệ thống giao dịch trực tuyến, đưa vào sử dụng phân hệ Hometrading ... cho phép khách hàng đặt lệnh bất cứ thời điểm nào trong ngày.... Những đầu tư và cải tiến liên tục về công nghệ thông tin giúp cho khách hàng của BVSC thực hiện các hoạt động đầu tư chủ động, linh hoạt, thuận tiện và hiệu quả hơn rất nhiều.

#### ***Với cơ quan quản lý và cơ quan truyền thông***

Trong suốt 15 năm hình thành và phát triển, với vai trò là công ty chứng khoán đầu tiên tại thị trường chứng khoán Việt Nam, BVSC luôn song hành cùng các cơ quan quản lý thị trường trong các hoạt động xây dựng và phát triển thị trường. BVSC cũng tăng cường hợp tác và xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp với các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước. Những nỗ lực

## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

của BVSC cũng được các cơ quan quản lý và cơ quan truyền thông ghi nhận. Trong năm 2014, BVSC đã được Bộ trưởng Bộ Tài Chính trao bằng khen cho những đóng góp, xây dựng và phát triển Thị trường chứng khoán giai đoạn 2009 – 2014; HNX cũng tiếp tục tôn vinh BVSC là 1 trong 6 thành viên tiêu biểu và là 1 trong 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất trên HNX 2014. Cũng trong năm vừa qua, BVSC cũng được trao giải TOP 10 Báo cáo thường niên tốt nhất 2014 do Báo Đầu tư chứng khoán và Sở HSX tổ chức, đồng thời BVSC tiếp tục là Thương hiệu mạnh Việt Nam 2014...do Thời báo kinh tế Việt Nam bình chọn.

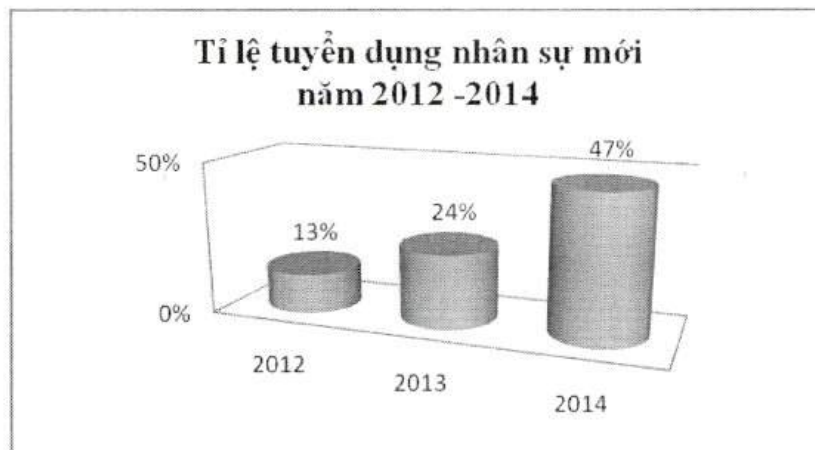
*(Chi tiết các giải thưởng của BVSC xin mời xem tại phần HỆ THỐNG GIẢI THƯỞNG trang.....)*

### **Với người lao động**

**Hiệu quả kinh doanh tăng trưởng góp phần quan trọng để BVSC đẩy mạnh việc thực hiện những cam kết với người lao động trong việc tạo cơ hội việc làm, tăng trưởng thu nhập đảm bảo cải thiện cuộc sống, các cơ hội đào tạo, chính sách phúc lợi và các cam kết về bình đẳng giới trong Công ty.**

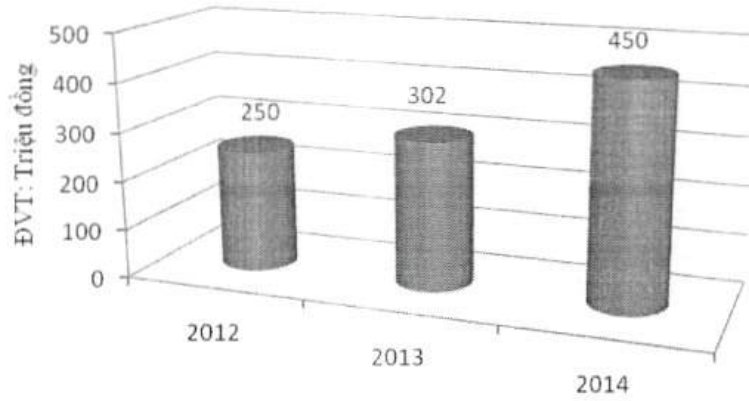
Trong năm 2014, BVSC tiếp tục tăng cường tuyển dụng và đẩy mạnh công tác đào tạo. Năm 2014 tỷ lệ tuyển dụng tại BVSC là 47%, tăng 95% so với 2013 trong đó đội ngũ nhân viên phát triển kinh doanh chiếm 66%. Tỷ lệ nghỉ việc là 23% trong đó, đội ngũ nhân viên phát triển kinh doanh chiếm 52%. Công ty đã tiến hành hàng trăm lượt đào tạo cán bộ bao gồm đào tạo nghiệp vụ, đào tạo kỹ năng mềm cho cả đối tượng lao động cũ và mới, đồng thời thực hiện đào tạo hội nhập văn hóa BVSC dành cho cán bộ mới. Hiện nay tỷ lệ cán bộ có chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán của BVSC chiếm 30% tổng số lao động và là mức cao trên thị trường.

**(Vẽ biểu đồ tỷ lệ tuyển dụng trong 3 năm 2011-2013 bao gồm cả NVPTKD)**

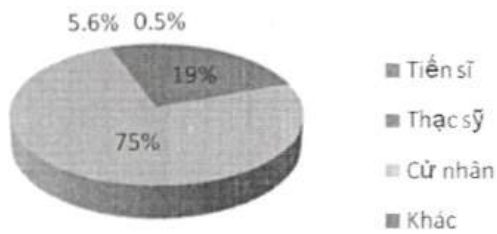


## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

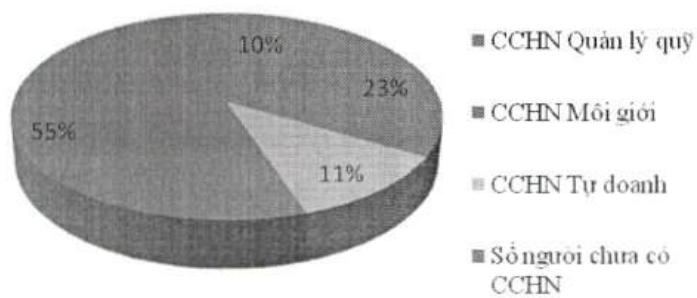
**Biểu đồ gia tăng chi phí đào tạo cho CBNV  
2012-2014**



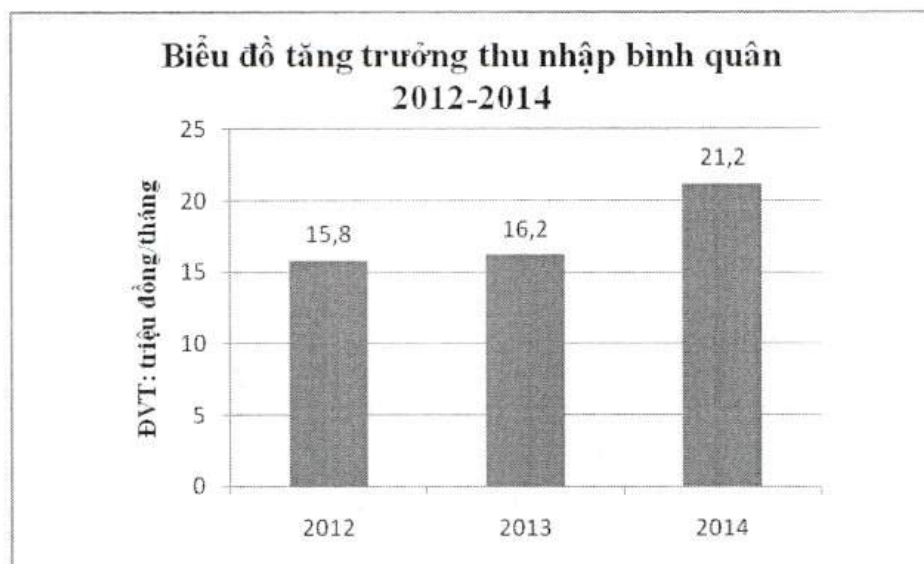
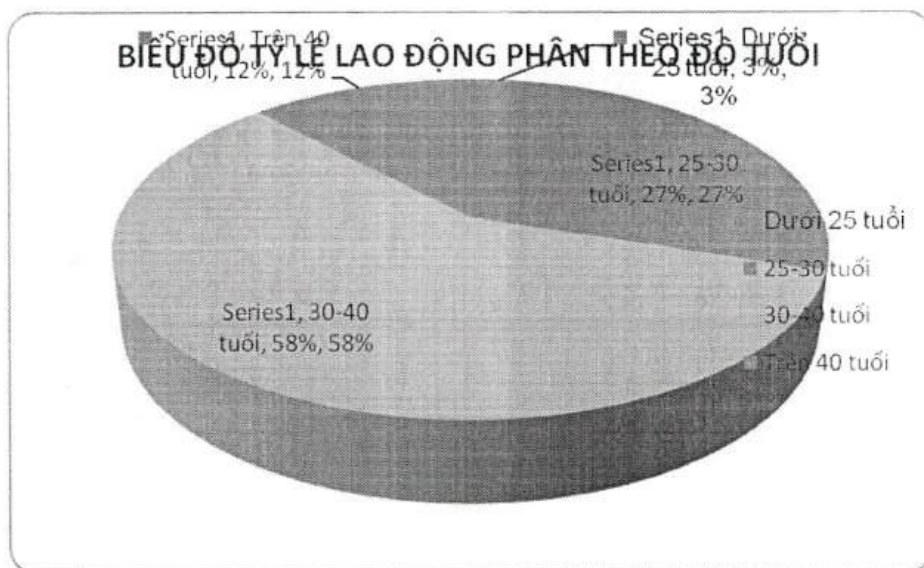
**Biểu đồ trình độ học vấn của  
CBNV BVSC năm 2014**



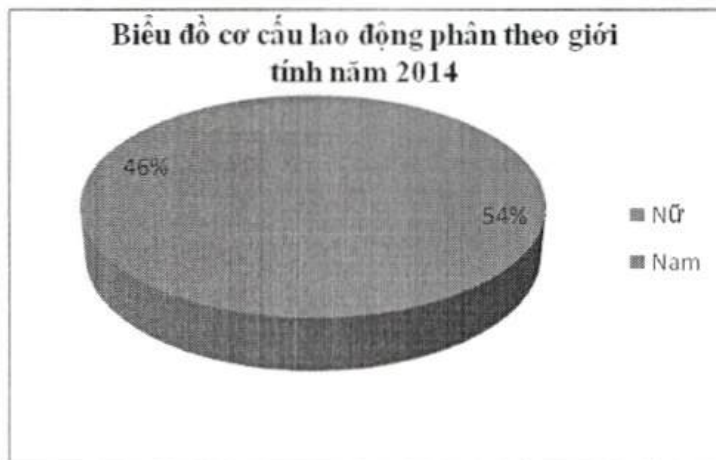
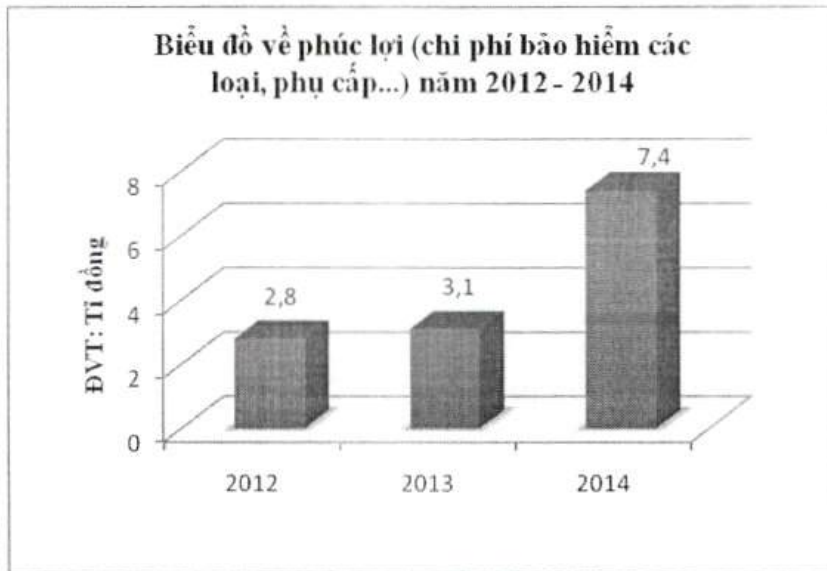
**Biểu đồ tỉ lệ người có CCHN tại BVSC  
năm 2014**



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN



## TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN



Trong năm 2014, BVSC đã thực hiện nhiều thay đổi trong chính sách đãi ngộ tài chính cho người lao động. Công ty đã thực hiện một đợt điều chỉnh tiền lương chung toàn Công ty với mức tăng bình quân 8.9% so với năm 2013. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên rà soát và điều chỉnh chính sách chi trả thu nhập cho đội ngũ nhân viên mỗi giới nhằm tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Tổng thu nhập chi trả trong năm 2014 cho người lao động tại BVSC là 86 tỷ đồng, tương đương mức thu nhập bình quân là 21.2 triệu đồng/người/tháng, tăng 0.3% so với 2013. Bên cạnh việc đảm bảo các chế độ phúc lợi theo quy định của pháp luật như chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ phép năm, thai sản... BVSC tiếp tục duy trì một sản phẩm bảo hiểm bổ sung cho người lao động là Bảo hiểm Healthcare. Tổng chi phí bảo hiểm Healthcare trong năm 2014 đã chi trả là 900,2 triệu đồng, tăng 3% so với năm 2013.

Bên cạnh những đãi ngộ về tài chính, BVSC luôn chú trọng tạo ra một môi trường làm việc bình đẳng, thân thiện, cởi mở, đề cao các giá trị cá nhân thông qua các hoạt động tập huấn và xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Để thúc đẩy tinh thần đoàn kết, gắn bó và nâng cao văn hóa doanh nghiệp, BVSC đã tổ chức các chương trình tập huấn kết hợp giao lưu và nghỉ dưỡng tại Phú Quốc và Cát Bà trong tháng 07/2013.

## TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

Mục tiêu bình đẳng giới là một cam kết của BVSC trong chiến lược phát triển bền vững. Tại BVSC, tỷ lệ lao động là nữ giới chiếm 54% tổng số lao động, trong đó tỷ lệ nữ giới nắm các vị trí quản lý chủ chốt trung và cao cấp tại BVSC chiếm 53%.

### *Tăng cường trách nhiệm xã hội*

Với mục tiêu phát triển bền vững, đồng hành cùng Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên trong các hoạt động xã hội, hàng năm BVSC đều xây dựng các kế hoạch hoạt động tích cực hướng tới cộng đồng. Trong năm 2014, BVSC tiếp tục duy trì chương trình “Suất cơm từ thiện” trong 4 quý tại Viện huyết học & truyền máu TW; thực hiện 02 đợt chương trình “Mang hơi ấm tới vùng cao” trong đó trao tặng quà là lương thực, thực phẩm, vật phẩm... trị giá gần 100 triệu đồng và phối hợp cùng Bệnh viện Hữu nghị khám và phát thuốc miễn phí cho trên 1000 lượt bà con; tham gia đầy đủ các hoạt động do Tập đoàn phát động như Ngày hội hiến máu, chung tay hướng về Biển đảo quê hương... Các hoạt động đã và đang được triển khai tại BVSC có ý nghĩa sâu sắc thể hiện tinh thần, văn hóa, bản sắc BVSC hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của mình.

#### 4. Các chỉ tiêu cơ bản đánh giá phát triển bền vững tại BVSC

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU 2014
Số lượng chi nhánh, phòng giao dịch	Phòng	7
Tổng số CBNV	Người	318
<b>Kinh tế</b>		
Doanh thu	tỷ đồng	205,82
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	131,64
Tổng thuế nộp ngân sách nhà nước	tỷ đồng	7,74
Tổng các khoản chi trả cho người lao động (bao gồm tiền lương và các khoản an sinh khác)	tỷ đồng	86
<b>Xã hội</b>		
<b>Cán bộ nhân viên</b>		
Tỷ lệ cán bộ nữ giữ vai trò quản lý	%	12%
<b>Cơ cấu theo độ tuổi lao động</b>		
Dưới 25 tuổi	%	10%
25-<30 tuổi	%	24,4%
30-<40 tuổi	%	55,6%
>=40 tuổi	%	10%
Tỷ lệ cán bộ nữ	%	56%
Quỹ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế	tỷ đồng	4.96
<b>Đầu tư cho hoạt động cộng đồng</b>		
Tổng chi phí thực hiện	Triệu đồng	278,03
Xóa đói giảm nghèo	Triệu đồng	83,13
Đầu tư cho giáo dục, thể hệ trẻ	Triệu đồng	132,2
Tri ân các anh hùng liệt sỹ	Triệu đồng	27,2
Hoạt động ASXH khác	Triệu đồng	35,5

TỬ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

PHỤ LỤC I: BẢNG CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH THEO QUY CHẾ CAMELS

Chỉ tiêu Tài chính theo Camel	Tỷ lệ		Áp điểm		Trọng số
	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2013	Năm 2014	
C1 = VCSH/TTS	82.9%	95.7%	100	100	10%
C2 = VCSH/VPĐ	404.0%	447.1%	100	100	10%
C3= TL vốn khả dụng	553.0%	738.0%	100	100	10%
A1 = Tỷ lệ giá trị TTS sau khi điều chỉnh RR/TTS (không bao gồm TSCĐ)	88.0%	90.3%	80	100	5%
A2 = Tỷ lệ dự phòng/(Đầu tư ngắn hạn + đầu tư dài hạn + khoản phải thu)	12.6%	12.5%	0	0	10%
A3= Tỷ lệ các khoản phải thu/TTS	24.7%	34.0%	100	80	10%
E1= LNST/Tổng doanh thu	41.4%	43.1%	100	100	10%
E2= LNST/VCSH bình quân	7.3%	10.3%	70	70	10%
L1= Tỷ lệ TSNH/Nợ NH	226.3%	222.4%	100	100	15%
L2= tỷ lệ tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	35.2%	42.1%	100	100	10%
		Điểm cho yếu tố TC	86	85	70%

Tiêu chí của Quy chế	Điểm
Dưới 50%	0
Từ 50% đến dưới 65%	20
Từ 65% đến dưới 80%	50
Từ 80% đến 90%	80
Từ 90% trở lên	100
Từ 10% trở lên	
Từ 8% đến dưới 10%	
Từ 5% đến dưới 8%	0
Trên 0% đến dưới 5%	20
Là 0	50
	80
	100
Từ 90% trở lên	
Từ 75% đến 90%	
Từ 50% đến 75%	0
Từ 25% đến 50%	20
Dưới 25%	50
	80
	100

Điểm các yếu tố	Năm 2013	Năm 2014
C (Mức độ đủ vốn)	100.0	100.0
A (C/hạng TS)	56.0	52.0
E (K/năng sinh lời)	85.0	85.0
L (C/l thanh khoản)	100.0	100.0
M	90.1	94.9

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

PHỤ LỤC II: BẢNG CHỈ TIÊU QUẢN TRỊ THEO QUY CHẾ CAMELS

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2013	Điểm số 2014	Trọng số
1	Số năm làm lãnh đạo (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Chủ tịch HĐQT	Dưới 2 năm	100	100	4%
2	Số năm làm lãnh đạo (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Giám đốc/ Tổng giám đốc	Trên 5 năm	100	100	6%
3	Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Chủ tịch HĐQT	Trên 7 năm	100	100	4%
4	Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán của Giám đốc/ Tổng giám đốc	Trên 7 năm	100	100	6%
5	Tính ổn định của các vị trí lãnh đạo chủ chốt (Giám đốc (CEO,CFO), Phó giám đốc, Trưởng các bộ phận nghiệp vụ) trong 3 năm gần đây. Tính bằng tổng số thay đổi nhân sự các vị trí này (rời khỏi công ty)/tổng số các vị trí này	(Số liệu chính xác xin từ Phòng Tổng hợp - từ đầu năm 2011 - 2014)	80	80	4%
6	Sự đầy đủ các Quy trình nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chứng khoán và quy chế của Sở giao dịch, Trung tâm lưu ký chứng khoán	Đã ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt nhu cầu thực tế.	100	100	5%
7	Chính sách quản lý rủi ro đối với tất cả các hoạt động	Đã thành lập bộ phận QTRR độc lập, các chính sách được ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt yêu cầu thực tế.	100	100	5%
8	Đánh giá năng lực hoạt động của bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ	Đã được thiết lập, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu để hoạt động hiệu quả.	100	100	5%

>= 5 năm  
 Từ 4 đến  
 dưới 5 năm  
 Từ 3 đến  
 dưới 4 năm  
 Từ 2 đến  
 dưới 3 năm  
 Dưới 2  
 năm

100  
 80  
 60  
 30  
 0

0%  
 Dưới 5%  
 Từ 5% đến  
 dưới 10%  
 Từ 10%  
 đến dưới  
 20%  
 Trên 20%

100  
 80  
 60  
 30  
 0



TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

9	Đánh giá chất lượng kiểm soát các khoản tiền gửi của nhà đầu tư để giao dịch chứng khoán	Công ty có quy trình quản lý tiền gửi của nhà đầu tư và các khoản tiền gửi của nhà đầu tư được kiểm soát và quản lý chặt chẽ	100	100	5%
10	Mức độ minh bạch của thông tin tài chính	Thông tin tài chính được công bố công khai, đầy đủ và kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng và không có các sửa chữa trọng yếu sau ngày công bố	100	100	6%
11	Số năm hoạt động	Lớn hơn 7 năm	100	100	6%
12	Tỷ trọng doanh số giao dịch cổ phiếu thực hiện qua công ty (trên hai sở)/ Tổng doanh số giao dịch của thị trường (tổng cộng doanh số giao dịch của hai sở)	(Ước tính ở mức từ 2% đến dưới 5%)	80	80	8%
13	Tính hiện đại của hệ thống công nghệ thông tin	Có hệ thống giao dịch trực tuyến, có Hệ thống thông tin quản lý nội bộ MIS hiệu quả (Phòng tin học cho ý kiến - Ước tính 80)	80	80	5%

>5%	
Từ 2% đến dưới 5%	100
Từ 1% đến dưới 2%	80
Từ 0.5% đến dưới 1%	30
Dưới 0.5%	0
+ Có hệ thống GDTT, Có hệ thống thông tin quản lý nội bộ MIS hiệu quả	
+ HT GDTT, hệ thống thông tin quản lý nội bộ MIS tương đối hiệu quả	100
+ Đang triển khai hệ thống GDTT, HT Thông tin quản lý nội bộ hoặc đã được xây	80
	30

TỪ CHỮ TÍN – TẠO NIỀM TIN

14	Quy mô vốn chủ sở hữu của công ty so với mặt bằng chung	(So sánh quy mô VCSH của BVSC theo bảng số 14 - Top 10)	90	90	5%
15	Tính ổn định và khả năng tăng trưởng (hoặc giảm) vốn chủ sở hữu trong 2 năm tới. (Có kế hoạch tăng vốn, có lợi nhuận hoặc có lỗ)	Có kế hoạch và triển vọng tăng vốn rõ ràng, tính khả thi cao	100	100	4%
16	Tính ổn định, bền vững của tăng trưởng, thể hiện qua tỉ lệ tăng trưởng doanh thu trung bình trong 3 kỳ báo cáo (6 tháng) gần nhất	Không tăng trưởng (tăng trưởng bình quân 3 kỳ - 2.22%)	0	80	6%
17	Sử dụng quỹ hỗ trợ thanh toán của Trung tâm lưu ký chứng khoán do thiếu tiền thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán	Không sử dụng	100	100	5%
18	Tình hình tuân thủ (vi phạm) các quy định pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK trong 6 tháng gần nhất	Không có vi phạm	100	100	6%
19	Số lượng nghiệp vụ được cấp phép của Công ty	4 nghiệp vụ	100	100	5%
<b>Tổng điểm số</b>			<b>90.1</b>	<b>94.9</b>	

dụng  
nhưng còn  
một số yếu  
kém

Trên 20% 100  
 Từ 10% đến 20% 80  
 Từ 5% đến 10% 60  
 Dưới 5% 30  
 Không tăng trưởng 0